



TỔNG GIÁO PHẬN GALVESTON - HOUSTON

Tổng Giám Mục: Hồng Y Daniel DiNardo
Giám Mục Phụ Tá: GM. Italo Dell'Oro, CRS

Lm. Gioan Viannê Nguyễn Ngọc Thụ
Đại Diện Đức Tổng Giám Mục
Chủ Tịch Cộng Đồng Công Giáo VN
281-495-8133

Hội Đồng Giáo Dân, TGP Galveston-Houston

Chủ Tịch: Ô. Gioan Baotixita Phạm Chính Khách
Giáo Xứ Đức Mẹ Lavang
(832) 746-6226

Phó CT Nội Vụ: Ô. Phêrô Đình Đức Hiệp
GX. Đức Mẹ Lộ Đức - (346) 280-0791

Phó CT Ngoại Vụ: Ô. Phêrô Ngn. Phương Kevin
GX. Đức Kitô Ngôi Lời Nhập Thể (832) 451-0591

Tổng Thư Ký: Ô. Giuse Hoàng Anh Hùng
GX. Các Thánh Tử Đạo Việt Nam (281) 818-8151
Thành viên: CT HĐMV các giáo xứ và cộng đoàn

Thánh lễ cuối tuần

GX. CÁC THÁNH TỬ ĐẠO VIỆT NAM

TB: 6:00 pm - CN: 7:00; 9:00; 11:00 am; 6:00 pm
Lm. Gioan Trần Đình Khả
Lm. Giuse Phan Đình Lộc
Pt. Giuse Nguyễn Phẩm
Pt. Giuse Lê Văn Rõ
10610 Kingspoint Rd. - Houston, TX 77075
713-941-0521

GX. ĐỨC KITÔ NGÔI LỜI NHẬP THỂ

TB: 6:00 pm - CN: 7:00 am; 9:00 am; 11:00 am;
2:00 pm; 7:00 pm
Lm. Gioan Viannê Nguyễn Ngọc Thụ
Lm. Giuse Bùi Phương Tiến
Pt. Vincentê Đoàn Hồng Phúc
Pt. Giuse Maria Phạm Harry Hưng
8503 S. Kirkwood Rd. - Houston, TX 77099
281-495-8133

GIÁO XỨ ĐỨC ME LA VANG

TB: 6:00 pm - CN: 7:30; 9:15; 11:00 am; 6:00 pm
Lm. Giuse Đình Văn Nghi, OP.
Lm. Giuse Trần Trung Liêm, OP.
Lm. Đaminh Nguyễn Trình Quang, OP.
Pt. Micae Nguyễn Kim Khánh
12320 Old Foltin Rd. - Houston, TX 77086
281-999-1672

GIÁO XỨ ĐỨC ME LÔ ĐỨC

Thứ Bảy: 6:00 pm (Bilingual)
CN: 7:00am; 9:00am; 11:00am;
4:00pm (English); 6:00pm
Lm. Gioan Baotixita Nguyễn Minh Đức, OP.
Lm. Phêrô Phạm Duy Khánh, OP.
Lm. Vincentê Nguyễn Hoàng, OP.
Pt. Giuse Đỗ Nguyên Chương
Pt. Gioan B. Đào Đình Ân
Pt. Vincent Nguyễn Tri Lý
6550 Fairbanks N. Houston, Houston, TX 77040
713-939-1906

CỘNG ĐOÀN THÁNH TÂM

CN: 9:00 am
Lm. Trần Sơn Steven
1701 San Jacinto St. - Houston, TX 77002
713-659-1561 ext. 135

CỘNG ĐỒNG CÔNG GIÁO VIỆT NAM TỔNG GIÁO PHẬN GALVESTON-HOUSTON VIETNAMESE CATHOLICS OF THE ARCHDIOCESE OF GALVESTON-HOUSTON

DŨNG LẠC

8503 S. Kirkwood Rd. - Houston, Texas 77099 - Phone: 281-495-8133
www.cgvnhouston.org

Chúa Nhật II PS/Lễ Kính Lòng Thương Xót Chúa - Năm B, Ngày 07-04-2024
*** Cv 4: 32-35; * 1Ga 5: 1-6; * Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo Thánh Gioan 20: 19-31**

PHÚC CHO AI KHÔNG THẤY MÀ TIN

SUY NIỆM LỜI CHÚA

Trong xã hội hiện đại hôm nay, việc kể lại một người đã chết ba ngày rồi sống lại sẽ bị coi là chuyện cổ tích hay ảo tưởng. Tuy vậy, sự kiện Chúa phục sinh từ cõi chết là sự kiện lịch sử và là nền tảng đức tin cho các Kitô hữu. Hai ngàn năm sau cái chết của Chúa Giêsu, có nhiều người xác tín vào sự phục sinh của Chúa, nhưng vẫn có những người phủ nhận sự sống lại của Người. Người ta dựa vào những chứng lý của khoa học và dựa vào kinh nghiệm đời thường để không tin Chúa đã sống lại. Đối với chúng ta là Kitô hữu, dựa trên lời Chúa: *"Phúc cho ai không thấy mà tin"*, chúng ta tuyên xưng vững vàng Đức Giêsu *"ngày thứ ba bởi trong kẻ chết mà sống lại"*. Quả vậy, trước một vấn đề mà con mắt thể lý chúng ta không nhìn thấy, chúng ta cần có đức tin. Vì nếu nhìn thấy rồi, thì đâu cần tin nữa. Chấp nhận tin như thế được Chúa tuyên bố là người có phúc.

Tin vào Chúa phục sinh không phải là ảo tưởng và mù quáng. Bởi lẽ Thiên Chúa là Đấng quyền năng, từ hư vô Ngài đã dựng nên trời đất, con người và muôn vật. Nếu ở khởi đầu của lịch sử, Chúa đã lấy bùn đất mà nặn thành con người, thì nay, Chúa Cha đã cho Con của Ngài từ cõi chết sống lại là điều dễ dàng và có thể hiệu được. Nhiều người phủ nhận Chúa phục sinh, bởi họ chỉ dựa trên lý luận theo kiểu của con người, mà không tin rằng Chúa quyền năng có thể làm mọi sự. Đối với Ngài, mọi sự đều có thể.

Tôma, một trong mười hai Tông Đồ, là người đã lý luận theo kiểu con người. Ông đòi phải có những điều kiện này nọ mới tin. Nói cách khác, ông chỉ tin vào những gì ông nhìn thấy. Đây là một cách lý luận nơi nhiều người, do ảnh hưởng thuyết duy vật hôm nay. Họ chỉ tin vào vật chất và phủ nhận những thực tại thiêng liêng. Đối với họ, những gì liên quan đến thế giới siêu hình đều bị coi những điều nhằm nhí, chỉ dành cho một số người lạc hậu và dân trí thấp. Vẫn còn đó xung quanh chúng ta những Tôma, tức là những người hoài nghi sự hiện hữu của Thiên Chúa và chỉ tin vào những gì mà họ kiểm chứng bằng giác quan.

Chúa Giêsu đã đáp trả những thách thức của Tôma. Tám ngày sau, cũng vào ngày thứ nhất trong tuần, Người đã hiện đến với các Tông Đồ, cùng với những thương tích trên thân thể Người. Trước đó, Tôma đã ra điều kiện để tin, như tận mắt thấy những vết thương của Chúa, thì nay Người đã cho ông thấy rõ ràng. Ông chẳng còn lòng dạ nào mà xỏ ngón tay vào lỗ đinh, đặt bàn tay vào cạnh sườn Chúa. Đúng hơn, ông chẳng cần làm những điều đó, vì Chúa đang ở trước mặt ông bằng xương bằng thịt và đang nói với ông: *"Đừng cứng lòng nữa, nhưng hãy tin"*. Qua lời nói với Tôma, Chúa Giêsu Phục Sinh muốn gửi đến cho chúng ta một Thông điệp: *"Phúc thay những người không thấy mà tin"*. Thông điệp ấy vẫn có giá trị đến ngày hôm nay. Là những tín hữu, chưa ai trong chúng ta được thấy Chúa trực tiếp. Chúng ta chỉ cảm nhận Chúa bằng Đức Tin. Con tim và lý trí mạch bảo chúng ta Chúa đang hiện diện và những ai tin vào Người thì sẽ không phải thất vọng. *"Lạy Chúa của con, lạy Thiên Chúa của con!"*. Tôma không còn biết nói gì khác hơn là một lời tuyên xưng quyền năng của Thiên Chúa với niềm xác tín nơi Ngài. Đó là lời tuyên xưng Đức tin của một người đã hoàn toàn bị chinh phục. Đó cũng là tâm tình



CỘNG ĐOÀN HOLY ROSARY

CN: 3:15; 6:30

Lm. Anthony Trần Ngọc Hùng, OP
3617 Milam St. - Houston, TX 77002
713-518-2319

CỘNG ĐOÀN ST. CHRISTOPHER

CN: 4:30

Lm. Giuse Lê Thu
8150 Park Place - Houston, TX 77017
713-645-6614

CD. ST. JUSTIN TỬ ĐẠO

CN: 12:00

Lm. Nguyễn J. Phong
Pt. Son (Sean) Nguyễn
13350 Ashford Point Dr. Houston, TX 77082
281-556-5116

Giáo xứ Mỹ

có thánh lễ Việt ngữ cuối tuần

TB: 8:00 pm

St. Elizabeth Ann Seton
6646 Addicks Satsuma Rd. Houston, TX 77084
281-463-7878

TB: 7:00 pm

St. Francis de Sales
8200 Roos Rd. Houston, TX 77036
713-774-7475

LIÊN ĐOÀN THIẾU NHI THÁNH THỂ

Tổng Tuyên Úy: Lm. Trần Sơn Steven
Trưởng Phêrô Võ Khanh Tony (GX/CTTĐVN)
832-455-5961

LIÊN HỘI CÁC BÀ ME CÔNG GIÁO

Tổng Linh Hướng: Lm. Giuse Bùi Phương Tiên
Bà Nguyễn Thi Anna (GX/Đ. Kitô NLNT)
713-517-1621

LIÊN ĐOÀN LIÊN MINH THÁNH TÂM

Tổng Linh Hướng: Lm. Nguyễn J. Phong
Ông Nguyễn Thanh Xuân
832-260-5016

LIÊN ĐOÀN TỔNG ĐỒ FATIMA

Tổng Linh Hướng: Lm. Anthony Trần Ngọc Hùng
713-518-2319
Ông Nguyễn Quang Hưng (GX Ngõ Lờ)
713-894-7411

ĐAO BINH ĐỨC ME (LEGIO MARIE)

Tổng Linh Giám Curia:
Lm. Phêrô Phạm Duy Khánh, OP.
Trưởng Curia Giuse Nguyễn Ngọc Thiên
832-433-2198

PHONG TRÀO CURSILLO

Tổng Linh Hướng:
Lm. Anthony Phạm Hữu Tâm, ICM.
Trưởng Lãnh Đạo: Maria Nguyễn Thu Trang
713-303-7982

LH. ĐOÀN ĐỘNG BA ĐA MINH

Tổng Linh Hướng:
Lm. Đaminh Nguyễn Trình Quang, OP
Ông Cao Văn Thuận (Giáo Xứ Lộ Đức)
281-859-8268

TUYÊN ÚY NHÀ THƯƠNG

Lm. Anthony Trần Ngọc Hùng
713-757-1000 ext. 1624

PHÁT THANH TIN YÊU

Tuyên Úy: Lm. Gioan Trần Đình Khả
10610 Kingspoint Rd.
Houston, TX 77075
713-941-0521

Văn Phòng Ôn Gọi Linh Mục và Tu Sĩ

713-652-8239

Đại Chủng Viện St. Mary

713-686-4345

sám hối của một người đã chậm tin những chứng từ của anh em mình.

Ngày hôm nay, xung quanh ta, Chúa Giêsu vẫn hiện diện với những thương tích do cuộc khổ nạn Thập Giá. Đó không còn phải là một con người mang dấu đinh và vết thương ở cạnh sườn, nhưng đó là những anh chị em đang bầm dập vì cuộc sống đầy gian nan thử thách. Cộng đoàn tín hữu tiên khởi đã sớm nhận ra Chúa hiện diện trong Giáo Hội và nơi những người nghèo. Vì thế mà họ chuyên cần cầu nguyện, hăng hái chia sẻ và quan tâm đến những người bất hạnh. Chính Đấng Phục Sinh đã dạy họ thực thi những điều đó, và liên kết họ trong tình bác ái thân thương, để rồi, qua những nghĩa cử bác ái đó, họ càng nhận ra sự hiện diện của Chúa một cách cụ thể hơn (Bài Đọc I). Thánh Gioan Tông Đồ đã quảng diễn tình yêu dành cho Chúa và đức bác ái dành cho tha nhân đi song song với nhau không thể tách rời. Hơn thế nữa, những ai tin vào Chúa và thực thi lời dạy của Người sẽ chiến thắng thế gian và sẽ được an bình giữa biển cả ba đào đầy gian nguy thử thách (Bài Đọc II).

Tin vào Chúa phục sinh được kể là người có phúc. Đó là phần thưởng cho người tin. Trong chúng ta, chưa ai nhìn thấy Chúa Phục sinh như ông Tôma và các Tông Đồ, nhưng chúng ta tin chắc điều đó, vì Chúa là Đấng có thể làm được mọi sự. Nhờ niềm xác tín này, chúng ta được chúc phúc, giống như Đức Trinh nữ Maria, qua lời chào của bà Elisabeth: “*Em thật có phúc vì đã tin rằng Chúa sẽ thực hiện những gì Người đã nói với em*” (Lc 1, 45). “*Đừng cứng lòng nữa, nhưng hãy tin*”. Chúa Giêsu Phục Sinh đang nói điều đó với tôi, với bạn và với cả thế giới hôm nay.

“*Tất cả những gì không thể hiểu được, ít nhằm để người ta không hiểu được cho bằng để người ta hiểu nhiều hơn*” (Blaise Pascal).

“*Đức tin là sự tin tưởng sống động và táo bạo vào ơn Chúa, chắc chắn và vững bền tới mức một người có thể cược cả đời mình cho nó hàng nghìn lần*” (Suu tâm).

+TGM. Giuse Vũ Văn Thiên



LÒNG THƯƠNG XÓT CHÚA TỒN TẠI ĐẾN MUÔN ĐỜI



Chúa Nhật Lòng Thương Xót Chúa được tiếp liền sau Đại Lễ Phục Sinh, Phụng Vụ Giáo Hội mời gọi chúng ta cách đặc biệt, kể từ ngày 22 tháng Tư năm 2001 là sùng kính Lòng Thương Xót Chúa. Chính Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II muốn đáp lại ý muốn của Thiên Chúa cách minh nhiên được truyền lại cho vị Thánh đồng hương của mình là Faustina Kowalska Sứ

Diệp về Lòng Thương Xót Chúa đối với thế giới là vô cùng vô hạn. Chúng ta cùng nhau thực hành lời khuyên của Chúa, để nhận được ơn tha thứ tội lỗi và mọi hình phạt, do đó, trong lời Ca Nhập Lễ hôm nay: ” Như những trẻ sợ sinh, anh em hãy khao khát sữa thiêng liêng tinh khiết, nhờ đó anh em sẽ lớn lên để hưởng ơn cứu độ. Allêluia”.

Tin Mừng chung cho cả ba năm Phụng vụ A,B,C được trích từ Phúc Âm theo

Ban Điều Hành Bản Tin Dững Lạc

- Ô. Nguyễn Văn Mẫ 713-231-6242 - mauvnguyen@yahoo.com
- Ô. Nguyễn Đức Chinh 713-269-0554 - chinhandhuong@gmail.com
- Ô. Nguyễn Văn Thắng 832-661-3076 - thangnguyen031464@gmail.com
- Ch. Hiền Lê 281-495-8133 - dunglacad@gmail.com

Muốn nhận Bản Tin Dững Lạc qua email xin gửi điện thư yêu cầu về: mauvnguyen@yahoo.com

Chương Trình Phát Thanh Tin Yêu: Saigon-Houston lần sóng 900 AM từ 4:00 đến 4:45 chiều Chúa Nhật

Phụ Trách

- AC. Trần Tú - Mai Dung 281-467-5223 - Traneight1117@sbcglobal.net
- A. Đỗ Minh Tân 281-736-7970 - tanm1000@gmail.com
- AC. Nguyễn Lương - Anna Phương 832-816-3402 - lnguyen999@yahoo.com

MUC VỤ GIỚI TRẺ

Lm. Nguyễn Cao Trường Sơn
832-788-1636

MUC VỤ GIA ĐÌNH

Lm. Giuse Châu Xuân Báu, CSSR
713-681-5144 ext. 107

ỦY BAN PHỤNG VỤ

Lm. Gioan Nguyễn M. Hùng
832-425-5116

ỦY BAN THÁNH NHẠC

Lm. Giuse Phan Đình Lộc
(281) 414-8334

ỦY BAN GIÁO LÝ

Lm. Đinh Minh Tiên, OP
713-732-0132

ỦY BAN BÁC ÁI

XÃ HỘI - LIÊN TÔN

Lm. Anthony Phạm Hữu Tâm, ICM
281-575-7246

Lm. Anthony Trần Ngọc Hùng, OP
713-529-4854

DÒNG CHÚA CỨU THẾ

3417 W. Little York Road
Houston, TX 77091
713-681-5144

DÒNG NỮ ĐA MINH

5250 Gasmer Drive
Houston, Texas 77035
713-723-8250

DÒNG NỮ ĐA MINH Gò Vấp

14639 Bellaire Blvd.
Houston, Texas 77083
346-592-7504

TU XÁ THÁNH ĐA MINH

12314 Old Foltin Road
Houston, TX 77086
281-999-4928

DÒNG NỮ LA SAN

14562 Cypress N. Houston
Cypress, TX 77429
281-894-7756

DÒNG MẾN THÁNH GIÁ

8138 Lynn St.
Houston, TX 77017
346-571-5116

DÒNG CHÚA THÁNH THẦN

4410 Yoakum Blvd.
Houston, TX 77006
713-529-0405

TU HỘI TÂN HIỆN

20303 Kermier Road
Waller, TX 77484-8743
832-923-7784

TU HỘI GIA ĐÌNH

ME MARIA THẨM VIẾNG

11663 Quinn Ridge Way
Houston, TX 77038
713-518-2977

Website

Cộng Đồng Công Giáo VN - Houston

www.cgvnhouston.org

Phụ Trách: Pt. Giuse Trần Văn Nhật

nth@nguoitinhuu.org

713-870-8955

Thánh Gioan (20, 19-31), tường thuật lại sự kiện Đức Giêsu Phục Sinh hiện ra gặp gỡ các Tông Đồ thật là cảm động. Cử chỉ trao ban bình an của Chúa cho các môn đệ, biến các ông từ những người đang lo sợ và kinh ngạc, trở nên những tác viên của Lòng Chúa Thương Xót. Chúa đưa đôi tay và cạnh sườn còn in những dấu tích của cuộc thương khó và nói với các ông: “Bình an cho các con. Như Cha đã sai Thầy, Thầy cũng sai các con”. Nói thế rồi, Người thổi hơi và phán bảo các ông: “Các con hãy nhận lấy Thánh Thần, các con tha tội ai, thì tội người ấy được tha. Các con cầm tội ai, thì tội người ấy bị cầm lại” (Ga 20, 21- 23). Chúa Giêsu trao phó cho các ông hồng ân “tha thứ các tội lỗi” diễn tả Lòng Xót Thương vô bờ của Thiên Chúa đối với nhân loại, hồng ân này phát sinh từ những vết thương của đôi tay, đôi chân và nhất là của cạnh sườn Chúa bị đâm thấu qua. Đó là những vết thương hằn in trên cơ thể của Người lúc còn sống, ngay cả sau khi Phục Sinh. Những vết thương vinh quang, mà Tôma đã tận mắt chứng kiến tám ngày sau, thật không thể nào hiểu nổi và tin được Lòng Thương Xót của Thiên Chúa: ” Thiên Chúa đã yêu thương thế gian đến nỗi đã ban Con Một của Ngài” (Ga 3, 16). Từ đó, một làn sóng tình thương nhân từ đổ xuống trên toàn thế giới.

Chúa Kitô Phục Sinh đã ban tặng cho nhân loại hồng ân tha thứ, những con người lầm lạc đang bị thống trị bởi quyền lực sự dữ, của ích kỷ và sợ hãi, tình yêu của Thiên Chúa tha thứ tất cả, hòa giải tất cả và tái tạo tâm hồn, mang lại cho chúng nhân niềm hy vọng. Đó là tình yêu có sức biến đổi con tim và ban tặng bình an. Thế giới ngày nay cần thiết biết bao Lòng Thương Xót của Thiên Chúa!

Hôm nay, Chúa Nhật Lòng Thương Xót Chúa chúng ta cùng nhau lặp lại câu Thánh Vịnh mà suốt cả tuần Bát Nhật Phục Sinh toàn thế giới ca vang: “Hãy cảm tạ Chúa, vì Chúa hảo tâm, vì đức từ bi của Người muôn thủa” (Tv 117, 1). Quả thật: “Tình thương Chúa tồn tại muôn đời!” Cái chết và sự sống lại của Chúa Kitô đã thay đổi tận căn số phận của nhân loại nói chung và mỗi người chúng ta nói riêng. Đây là điều kỳ diệu trong đó được thể hiện trọn vẹn tình yêu thương xót của Thiên Chúa Cha, một tình yêu không ai hiểu thấu, Đáng vì phần rỗi chúng ta, và để cứu chúng ta, Chúa đã nộp chính Con yêu.

Chúa Giêsu Kitô bị hành hạ và chịu đau khổ vì xót thương chúng ta, thật quá mọi mức độ có thể tưởng nghĩ được. Cả sau biến cố Phục Sinh của Con Thiên Chúa, Thập Giá nói lên và không ngừng nói về Thiên Chúa là Cha, Đáng tuyệt đối trung thành với tình thương muôn đời của Ngài đối với con người. Tin vào tình thương này có nghĩa là tin vào lòng nhân từ của Thiên Chúa”(Dives in misericordia, số 7).

Hãy cảm tạ Chúa vì Chúa hảo tâm, một tình thương mạnh hơn sự chết và tội lỗi. Giờ đây, nhân loại vẫn đang tiếp tục được thừa hưởng tình thương và sự tha thứ của Thiên Chúa đổ ra từ những vết thương vinh hiển và từ trái tim của Chúa, nguồn mạch không bao giờ cạn.

Trái Tim của Chúa Kitô đã trao ban tất cả cho con người: sự cứu chuộc, ơn cứu rỗi, sự thánh hóa. Từ Trái Tim Chúa tuôn tràn sự dịu dàng, Thánh Nữ Faustina Kowalska thấy xuất phát ra hai tia sáng chiếu tỏa thế gian. Theo lời Chúa giải thích cho Thánh Nữ, “Hai tia sáng này tượng trưng cho máu và nước”. Máu nhắc lại hy tế trên đồi Golgotha và máu nhiệm Thánh Thể; còn nước, theo hình ảnh phong phú của Thánh Sử Gioan, làm cho ta nghĩ đến Bí Tích Rửa Tội và hồng ân Chúa Thánh Thần (x. Ga 3, 5; 4, 14).

Lời kinh chúng ta vẫn đọc: “Lạy Chúa Giêsu, con tín thác vào Chúa”, diễn tả đúng thái độ mà chúng ta muốn có, để chúng ta đặt niềm tin tưởng và phó thác tuyệt đối vào tay Thiên Chúa, Đáng cứu rỗi duy nhất của chúng ta! Những tia sáng của lòng nhân từ Chúa ban lại niềm hy vọng, một cách đặc biệt, cho những ai cảm thấy mình bị đè bẹp dưới gánh nặng của tội lỗi.

Chúa Nhật Kính Lòng Chúa Thương Xót do chính Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II thiết lập. Ngài đặt vào đúng vọng ngày Kính Lòng Chúa Thương Xót năm 2005. Ngài được tuyên phong Hiển Thánh đúng Đại Lễ này, Ngài quả là vị Thánh của Lòng Xót Thương. Cùng với Thánh Giáo Hoàng Gioan XXIII nhân hậu hay tỏ lòng thương xót đối với mọi người, phần nào diễn tả thái độ nội tâm của Ngài trước Thiên Chúa giàu lòng nhân hậu và hay thương xót.

Lạy Chúa, nhờ sự chết và sự sống lại của Chúa, Chúa đã mạc khải tình yêu của Thiên Chúa Cha cho chúng con, chúng con tín thác vào Chúa, chúng con lặp lại ngay lúc này với xác tín rằng: Lạy Chúa Giêsu, con tín thác vào Chúa, xin thương xót chúng con và thế giới.

Lạy Mẹ Maria, Mẹ của lòng nhân từ hay thương xót, xin giúp chúng con là con cái Mẹ duy trì lòng tin vào Con Mẹ, Đáng cứu chuộc chúng con. Lạy Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II và Thánh Nữ Faustina, chúng con nhớ đến với hết lòng mộ mến, xin trợ giúp chúng con. Xin cho chúng con được cùng với các Thánh, hướng nhìn về Đáng Cứu Chuộc, và lặp lại lời nguyện: “Lạy Chúa Giêsu, con tín thác vào Chúa”, bây giờ và mãi mãi. Amen.

Lm. Anton Nguyễn Văn Độ





Trong bài giáo lý tại buổi tiếp kiến chung vào sáng thứ Tư Tuần Thánh, ngày 27/3/2024, Đức Thánh Cha đã chia sẻ về đức nhẫn nại. Ngài nói rằng Chúa Giêsu là gương mẫu tuyệt vời nhất của việc sống đức tính này. Đức Thánh Cha mời gọi các tín hữu trong Tuần Thánh này hãy cầu xin ơn Chúa Thánh Thần để noi gương Chúa Kitô trong sự kiên nhẫn và tình yêu thương xót của Người, Đấng tha thứ mọi lỗi lầm và tỏ lòng thương xót ngay cả với kẻ thù của Người.

Đức Thánh Cha nhấn mạnh rằng sự nhẫn nại của Chúa Giêsu không hề tại ở việc kiên trì chịu đựng đau khổ, nhưng là hoa trái của tình yêu của Người. Thánh Phaolô cũng liên kết sự nhẫn nại với tình yêu của Thiên Chúa, Đấng “chậm giận” và mau lẹ điều thiện đáp lại sự ác. Do đó, sự kiên nhẫn và chịu đựng của người Kitô hữu là chứng tá thuyết phục nhất về tình yêu của Chúa Kitô.

Buổi tiếp kiến bắt đầu với việc Đức Thánh Cha làm Dấu Thánh Giá và lời chào phụng vụ, sau đó cộng đoàn cùng nghe đoạn thư thứ nhất của Thánh Phaolô gửi tín hữu Côrintô (13, 4a-5b. 7):

Đức mến thì nhẫn nhục, hiền hậu; ... không nóng giận, không nuôi hận thù ... Đức mến tha thứ tất cả, tin tưởng tất cả, hy vọng tất cả, chịu đựng tất cả.

Và Đức Thánh Cha bắt đầu bài giáo lý như sau:

Kiên nhẫn là hoa trái của một tình yêu lớn lao.

Anh chị em thân mến, chào anh chị em!

Chúa Nhật vừa qua chúng ta đã nghe trình thuật về Cuộc Thương Khó của Chúa. Chúa Giêsu đáp lại những đau khổ Người phải chịu bằng một nhân đức rất quan trọng, mặc dù không nằm trong số những nhân đức truyền thống, đó là *sự kiên nhẫn*. Tính kiên nhẫn nói đến sự nhẫn nhục trước những điều mình phải chịu đựng: không phải ngẫu nhiên mà từ *kiên nhẫn* có cùng gốc với từ *say mê / cuộc thương khó*. Và chính trong Cuộc Thương Khó chúng ta nhận thấy rõ sự kiên nhẫn của Chúa Kitô, khi Người chấp nhận bị bắt, bị vả vào mặt và bị kết án bất công cách hiền lành và dịu hiền; Người không phản kháng trước Philatô; Người chịu đựng những lời lăng mạ, sự khạc nhổ và đánh đập của

quân lính; Người vác lấy gánh nặng của thập giá; Người tha thứ cho những ai đóng đinh Người vào thanh gỗ và trên Thánh Giá, Người không đáp lại những lời khiêu khích, nhưng tỏ lòng thương xót. Tất cả những điều này cho chúng ta biết rằng sự kiên nhẫn của Chúa Giêsu không bao gồm sự kiên cường chịu đựng đau khổ, nhưng là *hoa trái của một tình yêu lớn lao hơn*.

Kiên nhẫn là đặc điểm đầu tiên của tình yêu.

Trong Thánh Thi được gọi là “Bài ca đức ái” (xem 1 Cr 13, 4-7), Thánh Tông Đồ Phaolô đã liên kết chặt chẽ *tình yêu và sự kiên nhẫn*. Thực ra, khi mô tả phẩm chất đầu tiên của đức ái, Ngài dùng một từ được dịch là “rộng lượng”, “kiên nhẫn”. Từ này diễn tả một khái niệm gây ngạc nhiên, thường được nhắc lại trong Kinh Thánh: Trước sự bất trung của chúng ta, Thiên Chúa tỏ ra “chậm giận” (xem Xh 34, 6; Ds 14, 18); thay vì tỏ ra ghê tởm sự ác và tội lỗi của con người, Người cho thấy Người cao cả hơn, luôn sẵn sàng bắt đầu lại mọi lúc với lòng kiên nhẫn vô hạn. Đối với Thánh Phaolô, đây là đặc điểm đầu tiên của tình yêu Thiên Chúa, Đấng đối diện với tội lỗi thì ban sự tha thứ. Nhưng không chỉ có vậy: nó là đặc điểm đầu tiên của mọi tình yêu cao cả, biết đáp trả sự dữ bằng điều thiện, không khép mình trong giận dữ và chán nản, nhưng kiên trì và cố gắng lại. Vì vậy, gốc rễ của sự kiên nhẫn là tình yêu, như Thánh Augustinô đã nói: “Người nào càng có sức chịu đựng mọi sự dữ thì tình yêu Thiên Chúa nơi người ấy càng lớn lao” (*De Patientia*, XVII).

Một Kitô hữu kiên nhẫn là chứng tá tốt nhất về tình yêu của Chúa.

Khi đó chúng ta có thể nói rằng không có *chứng tá* nào tốt hơn về tình yêu của Chúa Giêsu hơn là gặp gỡ một *Kitô hữu kiên nhẫn*. Nhưng chúng ta cũng hãy nghĩ đến bao nhiêu người cha, người mẹ, công nhân, bác sĩ và y

tá, người bệnh, những người mỗi ngày trong âm thầm, tô đẹp thế giới bằng sự kiên nhẫn thánh thiện! Như Kinh Thánh đã nói, “người chậm giận thì hơn trang hào kiệt” (Châm Ngôn 16, 32). Tuy nhiên, phải thành thật mà nói: chúng ta thường thiếu kiên nhẫn. Chúng ta cần nó như một “vitamin thiết yếu” để tiến bước, nhưng theo bản năng, chúng ta lại trở nên thiếu kiên nhẫn và lấy sự ác đáp trả cái ác: khó có thể giữ bình tĩnh, kiềm chế bản năng, kiềm chế những phản ứng xấu, xoa dịu những tranh cãi và mâu thuẫn trong gia đình, trong công việc, trong cộng đoàn Kitô Giáo. Chúng ta đáp trả ngay lập tức, không có khả năng kiên nhẫn.

Nếu Chúa Kitô kiên nhẫn thì người Kitô hữu được mời gọi kiên nhẫn.

Tuy nhiên, chúng ta hãy nhớ rằng kiên nhẫn không chỉ là một điều cần thiết mà còn là *một lời kêu gọi*: nếu Chúa Kitô kiên nhẫn thì người Kitô hữu được mời gọi kiên nhẫn. Và điều này đòi hỏi chúng ta phải đi ngược lại với nỗi trạo phẫn ngay nay, bị thống trị bởi sự vội vàng và ước muốn về “mọi thứ ngay lập tức”; trong đó, thay vì chờ đợi cho tình huống chín muồi, mọi người lại bị thúc đẩy, với mong đợi rằng chúng sẽ thay đổi ngay lập tức. Chúng ta đừng quên rằng sự vội vàng và thiếu kiên nhẫn là kẻ thù của đời sống thiêng liêng: Thiên Chúa là tình yêu, và ai yêu thương thì không mệt mỏi, không cáu kỉnh, không đưa ra tội hậu thư, nhưng biết chờ đợi. Chúng ta hãy nghĩ đến câu chuyện về Người Cha nhẫn hậu, người chờ đợi đứa con đã bỏ nhà ra đi: ông kiên nhẫn chịu đựng, chỉ nôn nóng ôm lấy con ngay khi thấy con trở về (x. Lc 15, 21); hoặc dụ ngôn lúa mì và cỏ lùng, với người chủ không vội tiêu diệt sự ác trước thời điểm của nó, để không sự gì bị hư mất (x. Mt 13, 29-30). Sự kiên nhẫn cứu tất cả chúng ta.

Cầu xin Chúa Thánh Thần ban ơn kiên nhẫn.

Nhưng làm thế nào để chúng ta

Đọc tiếp trang 13 →



CỘNG ĐOÀN HIỆP THÔNG PHỤNG VỤ

Tác giả: Phêrô Lê Tuy Vũ Đức Anh, SSP

Phêrô Lê Tuy Vũ Đức Anh, SSP

WHĐ (14.10.2023) – John Donne, một trong những nhà thơ lớn ở thế kỷ 17 của Anh, đã có một câu nói rất nổi tiếng như sau: “*No man is an island - Không ai là một hòn đảo*”. Thật thế, tự nơi bản chất, con người đã mang xã hội tính và dưới lăng kính của ngành tâm lý học, con người có nhu cầu được thuộc về (*The Need to Belong*), họ mong muốn bản thân được chấp nhận trong những mối tương quan với người khác và là một phần của các nhóm xã hội. Tuy nhiên, thật lạ lùng khi chúng ta bắt gặp câu nói của Đức Giêsu trong Ga 17, 14-16: “*Con đã truyền lại cho họ lời của Cha, và thế gian đã ghét họ, vì họ không thuộc về thế gian, cũng như con đây không thuộc về thế gian. Con không xin Cha cất họ khỏi thế gian, nhưng xin Cha gìn giữ họ khỏi ác thần. Họ không thuộc về thế gian cũng như con đây không thuộc về thế gian.*”

Trong thực tế, nhiều người không cùng chung chia niềm tin với chúng ta có thể ngộ nhận rằng “*Người Công Giáo không sống trọn vẹn ở cuộc sống này, họ đi lễ, đi nhà thờ, cam chịu mọi đau khổ một cách đầy mù quáng để rồi mong ước sẽ được trả công ở một cõi Thiên Đàng xa xôi nào đó...*”. Thêm nữa, khi chúng ta kiên trì sống của chính những người Công Giáo, từ các vị mục tử cho đến những anh chị em tín hữu, có khi, người ta nhận thấy một sự khác biệt giữa lối sống “bên trong” và “bên ngoài” nhà thờ, trên tòa giảng và trong đời thường, để rồi đưa ra nhận định rằng “*Giáo Hội chẳng khác gì một cơ cấu, một thể chế trần tục, nói thì hay, làm thì dở, một tổ chức chỉ biết co cụm trong cộng đồng, trong nhóm của mình mà thôi...*”. Dường như các môn đệ của Đức Giêsu hơn hai nghìn năm trước và các tín hữu của ngày hôm nay, những người tin vào Ngài vẫn phải đối diện với một mối giằng co giữa

CỘNG ĐOÀN HIỆP THÔNG PHỤNG VỤ

việc “*sống trong thế gian*” và “*thuộc về thế gian*”. Trước Công Đồng Vatican II, việc cử hành phụng vụ dường như là chuyện riêng của vị tư tế và chủ giúp lễ, giáo dân ở phía dưới chỉ lo đọc kinh hay làm những việc đạo đức bình dân, miễn sao không ai làm phiền đến ai. Mỗi người tham dự vào

phụng vụ một cách độc lập, ai lo việc này. Thế rồi, kể từ sau Công Đồng Vatican II, qua Hiến Chế Phụng Vụ Thánh (*Sacrosanctum Concilium*), Giáo Hội mời gọi các tín hữu tham gia tích cực vào cử hành phụng vụ và ý thức hơn đến tính cộng đoàn trong phụng vụ. Trong những năm gần đây, nơi các Hiến Chế và Tông Huân, người ta thấy từ “*Hiệp Thông*” được lặp đi lặp lại dưới nhiều góc nhìn, nhiều chiều kích khác nhau. Đặc biệt, Thượng Hội Đồng Giám Mục Thế Giới lần thứ XVI được triệu tập với chủ đề “*Hướng đến một Giáo Hội hiệp hành: hiệp thông, tham gia và sứ vụ*”. Liệu rằng, đó có phải là một thứ băng rôn, biểu ngữ sáo rỗng, một câu nói chỉ được áp dụng trong một “*cộng đồng*” cá biệt?

Câu trả lời chắc chắn là không.

Có thể Giáo Hội vẫn còn đó những gương mù gương xấu, những giới hạn trong việc thực hành niềm tin của mình, thế nhưng điều vô cùng quan trọng và đóng vai trò tiên quyết chính là sự chủ động của Thiên Chúa. Thật thế, Thiên Chúa đã hạ mình xuống, đã đi bước trước để bày tỏ tình yêu đối với con người. Thế nên, sự đổ vỡ và giới hạn của con người không thể phá đổ kế hoạch tình yêu, kế hoạch cứu độ của Ngài. Điều này sẽ được khắc họa một cách rõ nét nơi các số đầu của Tông Thư *Desiderio Desideravi* mà chúng ta sẽ trình bày sau. Không gì khác, (I) CỘNG ĐOÀN HIỆP THÔNG PHỤNG VỤ ĐƯỢC QUY TỰ BỞI SỰ QUYỀN RỦ CỦA CHÍNH THIÊN CHÚA. Nếu như Thiên Chúa là Đấng đã đi bước trước thì con người cũng được mời gọi để đáp lại qua việc cử hành điều mà Thiên Chúa đã tỏ bày cho họ. Họ được mời gọi tháp nhập trong (II) “*MẦU NHIỆM HỘI THÁNH*” để rồi trở nên CỘNG ĐOÀN PHỤNG VỤ HIỆP THÔNG VỚI THIÊN CHÚA VÀ VỚI NHAU, trở nên thân mình

của Đức Kitô. Thêm nữa, sau khi đã gặp gỡ Chúa và gặp gỡ nhau qua Bí Tích và Phụng Vụ, các Kitô hữu không được phép giữ lại cho riêng mình điều họ đã lãnh nhận. Đúng hơn, họ được mời gọi để biến đổi, để giới thiệu cho người khác khuôn mặt của vị Thiên Chúa mà họ đã gặp gỡ và rảo bước trên hành trình tìm gặp vị Thiên Chúa ấy nơi những người anh chị em mà họ đã, đang hoặc sẽ gặp gỡ trong cuộc đời. Và như thế, sự hiệp thông trong cộng đoàn Giáo Hội không dẫn người ta đến sự co cụm hay giới hạn trong một nhóm nhỏ, cũng không đưa người ta rời xa thực tế hay quên lãng thế giới mà họ đang sống, nhưng sống trọn vẹn và (III) HOA TRÁI NHƯ LÀ HỆ QUẢ TẤT YẾU CỦA SỰ HIỆP THÔNG PHỤNG VỤ ĐÍCH THỰC.

Có thể tạm ví đây như là một tiến trình khép kín và đa chiều, khởi đi từ sự hạ mình của Thiên Chúa từ trên xuống, sự vươn lên của con người từ dưới lên và sự lan tỏa của con người với nhau theo chiều rộng/ chiều ngang. Sau đây chúng ta sẽ cùng quan sát từng phần của tiến trình này.

I. CỘNG ĐOÀN PHỤNG VỤ ĐƯỢC QUY TỰ BỞI SỰ QUYỀN RỦ CỦA CHÍNH THIÊN CHÚA.

1. Trong Cựu Ước.

2. Trong Tân Ước.

II. “MẦU NHIỆM HỘI THÁNH” - CỘNG ĐOÀN PHỤNG VỤ HIỆP THÔNG VỚI THIÊN CHÚA VÀ VỚI NHAU.

1. Mầu nhiệm Hội Thánh.

2. Phụng vụ trong mầu nhiệm Hội Thánh - Nơi gặp gỡ Thiên Chúa.

3. Phụng vụ trong mầu nhiệm Hội Thánh - Nơi gặp gỡ nhau.

III. HOA TRÁI NHƯ LÀ HỆ QUẢ TẤT YẾU CỦA SỰ HIỆP THÔNG PHỤNG VỤ ĐÍCH THỰC

TAM KẾT.

I. CỘNG ĐOÀN PHỤNG VỤ ĐƯỢC QUY TỰ BỞI SỰ QUYỀN RỦ CỦA CHÍNH THIÊN CHÚA.

1. Trong Cựu Ước.

Ngay từ ban đầu, Thiên Chúa đã có một kế hoạch yêu thương dành cho con người, Ngài khát khao gặp gỡ và muốn thông chia sự sống của mình cho họ. Chúng ta bắt gặp những hình ảnh rất đẹp nơi những trang đầu của cuốn Kinh Thánh:

Rồi ĐỨC CHÚA là Thiên Chúa trồng một vườn cây ở Êden, về phía đông, và đặt vào đó con người do chính mình nặn ra. ĐỨC CHÚA là Thiên Chúa khiến từ đất mọc lên đũa

mọi thứ cây trồng thì đẹp, ăn thì ngon, với cây trường sinh ở giữa vườn (St 2, 8-9).

Ở nơi ấy, Thiên Chúa là trung tâm, là điểm quy tụ, sự hiện diện của Ngài ở giữa con người. Con người được Thiên Chúa quyền rũ để giờ tay hái “trái trường sinh” và “ăn”, họ sống bằng sự sống của chính Thiên Chúa.

Sau này, hình ảnh của vườn Êden cũng được coi như khuôn mẫu cho các mô tả khác trong Kinh Thánh về Lều Hội Ngộ và về đền thờ Giêrusalem. Như chúng ta đã biết, sách dân số cho thấy Lều Hội Ngộ luôn ở vị trí trung tâm và các chi tộc đóng trại quanh lều; Xuất hành 29, 43-46 tỏ lộ cho chúng ta ý nghĩa sâu xa của cuộc xuất hành và ý nghĩa của việc dựng Lều Hội Ngộ. Thật thế, cuộc xuất hành không chỉ đơn thuần là một cuộc di chuyển về phương diện địa lý từ nơi này sang nơi khác, nhưng còn là một cuộc di chuyển để Ítraen xích lại gần Thiên Chúa, để Thiên Chúa ngự giữa dân Ngài và để họ thuộc trọn về Ngài.

ĐỨC CHÚA phán với ông Môsê và ông Aharon rằng: “Con cái Ítraen sẽ đóng trại, mỗi người theo cờ hiệu và huy hiệu của gia tộc mình. Chúng sẽ đóng trại ở vòng ngoài, hướng về Lều Hội Ngộ.” (Ds 2, 1-2).

“Chính đó là nơi Ta gặp gỡ con cái Ítraen, Ta sẽ lấy vinh quang của Ta mà thánh hiến nơi đó. Ta sẽ thánh hiến Lều Hội Ngộ và bàn thờ, Ta cũng sẽ thánh hiến Aharon và các con ông làm tư tế phục vụ Ta. Ta sẽ ngự giữa con cái Ítraen và sẽ là Thiên Chúa của chúng. Và chúng sẽ biết rằng chính Ta là ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của chúng, Đấng đã đưa chúng ra khỏi đất Ai Cập để ngự giữa chúng, chính Ta là ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của chúng.” (Xh 29, 43-46)

Xuyên suốt Cựu Ước, qua cách diễn tả của các tác giả Kinh Thánh, Thiên Chúa không ngừng hiện diện và thông ban sức sống của Ngài qua Lều Hội Ngộ và qua đền thờ. Thế nên, còn gì đau xót hơn khi đền thờ bị phá hủy, dường như lúc ấy Thiên Chúa đã ăn mặt đi, đã “cất đi” sự hiện diện và sự sống trước tội lỗi cũng như sự bội phản của dân Ngài. Và rồi cảnh phản tán, sự đau khổ trong cảnh lưu đày nơi đất khách quê người như một hệ quả của việc thiếu vắng sự sống, thiếu vắng sự hiện diện của chính Thiên Chúa. Thế nhưng, dầu cho dân có bội phản, dầu cho họ không sống được như lời đã cam kết thì Thiên Chúa qua

lời các ngôn sứ vẫn mang đến cho họ một niềm hy vọng, niềm hy vọng được trở lại quê cha đất tổ, được giải phóng nhờ Đấng Mêsia, được chung hưởng bữa tiệc cánh chung và điều quan trọng nhất ẩn sau tất cả những điều ấy chính là được ở trong sự hiện diện và sự sống của Thiên Chúa mãi mãi.

Bởi thế, này Ta sẽ quyền rũ nó, đưa nó vào sa mạc, để cùng nó thổ lộ tâm tình.

Từ nơi đó, Ta sẽ trả lại vườn nho của nó,

biến thung lũng Akho thành cửa khẩu hy vọng.

Ở đó, nó sẽ đáp lại như buổi thanh xuân,

như ngày nó đi lên từ Ai Cập.

(Hs 2, 16-17)

Trong những ngày ấy, vào thời đó,

Ta sẽ cho mọc lên một mầm non, một Đấng Công Chính để nối nghiệp Đavít;

Người sẽ trị nước theo lẽ công bình chính trực.

Trong những ngày ấy, Giuđa sẽ được cứu thoát,

Giêrusalem sẽ an cư lạc nghiệp.

Đây là tên người ta sẽ đặt cho thành:

“ĐỨC CHÚA là-sự-công-chính-của-chúng-ta!” (Gr 33, 15-16)

ĐỨC CHÚA các đạo binh sẽ đãi muôn dân một bữa tiệc:

tiệc thịt béo, tiệc rượu ngon, thịt béo ngậy, rượu ngon tinh chế.

Trên núi này, Người sẽ xé bỏ chiếc khăn che phủ mọi dân,

và tấm màn trùm lên muôn nước. Người sẽ vĩnh viễn tiêu diệt từ thân.

ĐỨC CHÚA là Chúa Thượng sẽ lau khô dòng lệ

trên khuôn mặt mọi người,

và trên toàn cõi đất, Người sẽ xóa sạch

nỗi ô nhục của dân Người. ĐỨC CHÚA phán như vậy.

(Is 25, 6-8)

Tông Thư *Desiderio Desideravi* cũng đã khẳng định rằng: *tất cả thụ tạo, tất cả lịch sử - mà chung cuộc cũng là lịch sử cứu độ - đều tham dự vào cuộc chuân bị quy mô cho bữa tiệc này - bữa tiệc cứu độ (số 3). Như thế, không gì khác, chính Thiên Chúa là Đấng quy tụ chúng ta, quy tụ cộng đoàn phụng vụ. Ngài quyền rũ chúng ta bằng sự hiện diện và sự sống của chính Ngài.*

2. Trong Tân Ước.

Qua thời Tân Ước, chúng ta khám phá ra rằng mọi sự được quy tụ và được thể hiện trọn vẹn nơi Đức Giêsu Kitô. Lều Hội Ngộ, đền thờ Giêrusalem, các hình thức hiến tế xưa không còn nữa, Thiên Chúa đã thông ban sự sống và sự hiện diện của Ngài qua Ngôi Lời, qua Mình và Máu của Đức Giêsu đổ ra nơi hy tế Thập Giá. Và giờ đây, ơn cứu độ không chỉ dành riêng cho Ítraen cũ, một dân tộc được tuyển chọn để trở nên “Vương quốc tư tế” qua giao ước Xinaï, thế nhưng ơn cứu độ là lời mời gọi dành cho hết thảy mọi người thuộc mọi dân tộc và ngôn ngữ.

*Không ai tự kiếm được một chỗ ngồi trong bữa tiệc này, nhưng ai cũng được mời, hay nói đúng hơn, tất cả đều bị lôi cuốn bởi nỗi khao khát mãnh liệt của Chúa Giêsu muốn ăn Lễ Vượt Qua với họ: Người biết mình là Con Chiên Vượt Qua, và là chính Lễ Vượt Qua. Tuy nhiên, khát vọng vô hạn của Người muốn tái lập mối hiệp thông với chúng ta, đã và vẫn là dự định từ đầu của Người, sẽ không được thỏa mãn cho đến khi mọi người, thuộc mọi chi họ, ngôn ngữ, dân tộc và quốc gia (Kh 5, 9) được ăn Thịt và uống Máu của Người: đó là lý do tại sao chính bữa tiệc này phải được hiện tại hóa trong việc cử hành Thánh Thể, cho đến khi Người trở lại. (Tông Thư *Desiderio Desideravi*, số 4).*

*Trước khi chúng ta đáp lại lời mời, thì từ rất lâu trước đó, Chúa đã khao khát không gặp chúng ta. Có thể chúng ta không nhận thức đủ, nhưng lý do chính để chúng ta đi tham dự Thánh Lễ, là vì chúng ta bị thu hút bởi sự khao khát của Chúa dành cho chúng ta. Về phần chúng ta, câu trả lời của chúng ta - cũng là điều đòi hỏi chúng ta phải hy sinh nhiều nhất - đó là luôn để cho Người yêu thương chúng ta, để cho Người thu hút chúng ta. Việc rước Mình Máu Chúa Kitô chắc chắn là điều Người đã muốn trong Bữa Tiệc Ly. (Tông Thư *Desiderio Desideravi*, số 6)*

Ý định tình yêu của Thiên Chúa đã được tỏ lộ, qua sự hiện diện và sự sống của Ngài, Thiên Chúa đã quy tụ một dân riêng, Ngài đã thay thế Ítraen cũ bằng Ítraen mới mà chúng ta gọi là “Hội Thánh”. Sau đây, chúng ta sẽ cùng chiêm ngắm “Mầu nhiệm Hội Thánh”, nơi dân Thiên Chúa - Cộng đoàn phụng vụ thể hiện tính đa chiều là hiệp thông với Thiên Chúa và hiệp

thông với nhau.

II. “MẦU NHIỆM HỘI THÁNH” - CỘNG ĐOÀN PHỤNG VỤ HIỆP THÔNG VỚI THIÊN CHÚA VÀ VỚI NHAU.

1. Mầu nhiệm Hội Thánh.

“Các tín hữu chuyên cân nghe các Tông Đồ giảng dạy, luôn luôn hiệp thông với nhau, siêng năng tham dự lễ bẻ bánh, và cầu nguyện không ngừng... Họ đồng tâm nhất trí, ngày ngày chuyên cần đến Đền Thờ. Khi làm lễ bẻ bánh tại tư gia, họ dùng bữa với lòng đơn sơ vui vẻ. Họ ca tụng Thiên Chúa.” (Cv 2, 42, 46-47a)

Cộng Vụ Tông Đồ 2, 42.46-47a đã tóm lược những yếu tố chính yếu của tinh thần Cộng Đoàn Hiệp Thông Phụng Vụ, một cộng đoàn thể hiện niềm tin vào Chúa Kitô Phục Sinh, sống tình bác ái huynh đệ, sống theo lý tưởng của Tin Mừng. Chúng ta biết rằng sự họp nhau của các tín hữu luôn đóng một vai trò quan trọng trong chương trình của Thiên Chúa. Chính Người đã triệu tập dân của Người trong Đức Giêsu Kitô. Như vậy, Cộng Đoàn Phụng Vụ vừa là thực tại hữu hình gồm những con người cụ thể, đồng thời cũng là thực tại vô hình bởi vì tại đó, mầu nhiệm Giáo Hội của Chúa Kitô được thể hiện. Thật thế “các lời nói và cử chỉ của Người, tính cụ thể của Ngôi Lời Nhập Thể, tất cả những gì thuộc về Người đã được chuyển thể qua cách cử hành các Bí Tích.” (Tông Thư Desiderio Desideravi, số 9). Đi xa hơn, những Bí Tích này được gìn giữ và thông truyền qua Giáo Hội là thân mình và Hiện Thể của Đức Kitô.

Trong thực tế, như đã nói đến ở phần trước, Thiên Chúa có ý định bày tỏ tình yêu của Ngài nên đã mời gọi, quy tụ con người bằng sự hiện diện và bằng sự sống của chính Thiên Chúa. Điều này cũng dẫn đến việc có những con người sẵn sàng lắng nghe, sẵn sàng vươn lên đáp trả, họ chọn lựa bước theo sự quyến rũ của Thiên Chúa để được Ngài quy tụ và trở nên dân riêng của Ngài. Trong Cựu Ước, Thiên Chúa đã tập hợp dân của Ngài thành một nhóm người được tuyển chọn. Nhóm người này được thánh hiến nhờ máu các hy lễ và trở nên một dân tư tế. Qua thời Tân Ước, Tin Mừng giới thiệu Đức Giêsu như là Đấng được Thiên Chúa ủy thác để rao giảng và thực hiện nhiệm vụ tập hợp dân mới như lời Cựu Ước đã loan báo. Dân Ítraen mới này xuất phát từ cạnh

sườn bị đâm thấu của Đức Giêsu, được ký kết bằng máu của Ngài và được hoàn trọn khi Chúa Thánh Thần hiện xuống. Qua đó, Giáo Hội trở nên một mầu nhiệm, một Bí Tích của Nhiệm Thể Chúa Kitô. Tông Thư Desiderio Desideravi số 14 -15 đã khẳng định như sau:

Như Công Đồng Vatican II đã nhắc nhở chúng ta (x. Sacrosanctum Concilium 5) khi trích dẫn Kinh Thánh, cùng với các Giáo Phụ và Phụng Vụ, là những trụ cột của Truyền Thống đích thực: chính từ cạnh sườn Chúa Kitô, đang ngủ giấc ngủ của cái chết trên cây Thánh Giá, mà Bí Tích kỳ diệu của toàn thể Hội Thánh đã được khởi sinh. Không có sự kết hợp này, sẽ không có khả năng sống trọn vẹn việc phụng thờ Thiên Chúa. Thật vậy, chỉ có một hành động thờ phượng hoàn hảo và đẹp lòng Chúa Cha, đó là sự vâng phục của Chúa Con đến độ chết trên Thập Giá. Cách duy nhất để thông phân vào hiến lễ của Người là trở thành “những người con trong Chúa Con”. Đây là món quà mà chúng ta đã lãnh nhận. Chủ Thể duy nhất hoạt động trong Phụng Vụ luôn luôn là Chúa Kitô-Hội Thánh, Nhiệm Thể của Người.

2. Phụng vụ trong mầu nhiệm Hội Thánh - Nơi gặp gỡ Thiên Chúa.

Trong mầu nhiệm Hội Thánh, chúng ta sẽ cùng khám phá hai chiều kích của cuộc gặp gỡ, đó là (1) gặp gỡ Thiên Chúa qua Lời và qua Thánh Thể của Ngài (Qua các Bí Tích) và (2) gặp gỡ nhau. Điều này cũng được phát biểu một cách rõ ràng qua số 11 và 19 của Tông Thư Desiderio Desideravi:

Phụng vụ bảo đảm cho chúng ta có được cuộc gặp gỡ đó. Một kỷ ỨC trông rộng về Bữa Tiệc Ly sẽ chẳng ích gì cho chúng ta. Chúng ta cần hiện diện trong bữa ăn này, để có thể nghe Lời Chúa, để ăn Mình và uống Máu Người. Chúng ta cần Người. Trong Bí Tích Thánh Thể và trong tất cả các Bí Tích, chúng ta chắc chắn có thể gặp gỡ Chúa Giêsu và cảm nhận được quyền năng của mầu nhiệm Vượt Qua. Quyền năng cứu độ của hy tế, của từng lời nói, từng cử chỉ, từng dáng vẻ, từng tâm tình của Chúa Giêsu, đến với chúng ta qua việc cử hành các Bí Tích. Việc cử hành phụng vụ không thuộc về cá nhân nhưng thuộc về Đức Kitô-Hội Thánh, về toàn thể các tín hữu họp nhất trong Đức Kitô. Phụng vụ không nói “tôi” mà

nói “chúng tôi”. Phụng vụ không để chúng ta đơn độc trong việc tìm kiếm sự hiểu biết mang tính cá nhân về mầu nhiệm Thiên Chúa, nhưng nắm lấy tay chúng ta, cùng với mọi người, trong cộng đoàn, để dẫn chúng ta vào mầu nhiệm mà Lời Chúa và các dấu chỉ Bí Tích bày tỏ cho chúng ta.”

Giáo Hội chính là nhiệm thể Chúa Kitô, qua Bí Tích Thánh Thể, mọi tín hữu đã được trở thành con Thiên Chúa. Khi cử hành phụng vụ, mọi con cái Thiên Chúa đều hiệp thông với nhau dưới sự hướng dẫn của Chúa Thánh Thần và nơi mầu nhiệm Giáo Hội, chúng ta cảm nếm chiều sâu của tình yêu Ba Ngôi Chí Thánh dành cho chúng ta. Khi bước vào trong giờ phụng vụ, cộng đoàn đức tin được quy tụ để trở thành một thân mình và một tiếng nói chung cùng nhau công bố Sự Đệch Lời Chúa và phụng thờ Thiên Chúa.

Thực ra, chính Lời của Thiên Chúa là sức mạnh thúc đẩy, lôi kéo và quy tụ chúng ta. Điều quan trọng đó là trong mầu nhiệm Giáo Hội, chúng ta có dám đáp lại tình yêu của Chúa Cha, dám để Thánh Thần tác động và kết nối chúng ta với Đức Kitô, Đấng là Đầu của Thân Thể Người: “Đức Kitô hiện diện trong lời của Người, vì chính Người nói với chúng ta khi chúng ta đọc trong Giáo Hội các bản văn Kinh Thánh. Người ở đó hiện diện khi Giáo Hội cầu nguyện và hát Thánh Vịnh...” (Hiển Chế Sacrosanctum Concilium, số 7). Đức Kitô hiện diện và nối kết chúng ta trong Lời của Người. Và như thế, khi cộng đoàn được triệu tập quy tụ quanh vị giám mục hay linh mục, đó là sự triệu tập nhân danh Chúa Kitô. Các ngài nói và làm không phải vì chính mình nhưng là nhân danh Chúa Kitô để cùng với mọi thành phần con cái của Giáo Hội làm cho Lời Chúa được vang lên, cho dù là tham dự Thánh Lễ hay cử hành bất cứ một Bí Tích nào. Như vậy, tất cả mọi người tham dự đều được Lời Thiên Chúa triệu tập. Một khi nghe Lời Chúa, mọi thứ hỗn độn, xô bồ của những người tham dự phụng vụ đều trở nên ổn định và có trật tự để ai nấy đều ý thức về ơn gọi cũng như chu toàn phận vụ của chính mình.

Ý thức về tầm quan trọng của việc gặp gỡ Thiên Chúa qua Lời của Ngài, trong bức Thư Chung gửi Cộng Đoàn Dân Chúa - VỀ GIÁO HỘI HIỆP HÀNH, số 5a, Hội Đồng Giám Mục Việt Nam cũng đã nhấn nhủ như sau:

“Mối hiệp thông giữa các tín hữu được xây dựng trên nền tảng Lời Chúa. Căn cứ vào việc đọc Kinh Thánh đối với cá nhân, việc chia sẻ Lời Chúa trong gia đình hoặc trong nhóm nhỏ, để Lời Chúa thấm nhập cuộc sống. Đối với các linh mục, nhiệm vụ quan trọng nhất là loan báo Lời Chúa. Ước mong các vị chủ chăn quan tâm dành thời gian chuẩn bị bài giảng trong các cử hành Phụng Vụ, mở các lớp học Thánh Kinh và giúp anh chị em tín hữu được nuôi dưỡng bằng Lời hằng sống.”

Bên cạnh việc gặp gỡ Thiên Chúa qua Lời của Ngài, Cộng Đoàn Hiệp Thông Phụng Vụ còn được Thiên Chúa quy tụ cách đặc biệt qua cử hành Bí Tích, nhất là Bí Tích Thánh Thể. Nơi Thánh Lễ, cộng đoàn “được liên kết với nhau trong tình hợp nhất nhờ thông hiệp với Mình Máu Chúa Kitô” (Quy Chế Tổng Quát Sách Lễ Rôma, số 5). Hội Đồng Giám Mục Việt Nam trong bức Thư Chung 2022 số 5b đã khẳng định như sau: (Còn tiếp)

(Độc tiếp BTDL/CN 3 PS)

Cử hành Thánh Thể: Bài 10 - KINH VINH DANH

WHD (11.12.2023) - Ngày 5 tháng 8 năm 2023, Ủy ban Phụng Tự Hội Đồng Giám Mục Việt Nam đã **thông báo** về chương trình Đào Tạo Phụng Vụ cho Dân Chúa gồm: (1) Thực hành mục vụ và (2) Kiến thức phụng vụ. Để đào sâu hiểu biết về kiến thức phụng vụ, Ủy Ban Phụng Tự trân trọng giới thiệu loạt bài về cử hành Thánh Thể do linh mục Giuse Phạm Đình Ái, SSS tổng hợp và biên soạn.



Lm. Giuse Phạm Đình Ái, SSS

I. VĂN KIẾN.

Kinh Vinh Danh là một Thánh Thi rất cổ kính, mà Hội Thánh, được đoàn tụ trong Chúa Thánh Thần, dùng để tôn vinh Chúa Cha và cầu khẩn Chiên Con. Không được thay đổi bản văn của kinh này bằng một bản văn khác. Vị tư tế hay, tùy nghi, một ca viên hay ca đoàn xuống lên, rồi mọi người cùng hát chung, hay luân phiên giữa giáo dân và ca đoàn, hay chỉ ca đoàn. Nếu không hát thì phải đọc, hoặc mọi người đọc chung, hoặc chia hai bè đối đáp. Kinh này được hát hay đọc trong các Chúa Nhật ngoài Mùa Vọng và Mùa Chay, trong các lễ trọng và lễ kính, và trong các dịp lễ khá long trọng (QCSL 53).

II. LỊCH SỬ.

Kinh Vinh Danh (Gloria) là một trong những bài hát rất cổ xưa nhất của Hội Thánh cùng với các kinh *Pros hilarion* (Ôi nguồn sáng huy hoàng) và *Te Deum* (Chúng con chúc tụng Chúa).^[1]

Kinh Vinh Danh được tìm thấy trước tiên trong nguồn phụng vụ Hy

Lạp và Syria của nghi lễ Đông Phương, nó không được sử dụng trong Thánh Lễ mà là kinh chúc tụng ngợi khen được sử dụng như một bài thánh ca rạng đông Phục Sinh và dần dần thuộc thành phần kết thúc của Kinh Sáng.^[2] Bên Tây Phương, cũng vậy, kinh Vinh Danh hồi đầu không nằm trong Thánh Lễ.^[3]

Bài ca này xuất hiện sớm nhất vào thế kỷ thứ IV, nhưng chỉ được đưa vào Thánh Lễ Rôma vào đầu thế kỷ thứ V dưới thời của Đức Lêô Cả (400-461). Lúc đó, người ta chỉ hát Gloria trong Thánh Lễ nửa đêm Giáng Sinh vì là bài ca các Thiên Thần hát tại Bêlem trong đêm Chúa xuống thế làm người (Lc 2, 13-14).^[4]

Sau đó, đến đời Đức Giáo Hoàng Synmaque (498-514), kinh Vinh Danh mới được quyết định cho hát giữa phần kinh nhập lễ (introit) và kinh Kyrie trong tất cả các Thánh Lễ Chúa Nhật và lễ kính các Thánh Tử Đạo do Giám Mục cử hành.

Sau cùng, kinh Vinh Danh được dành cho cả lễ kính các Thánh Giáo Hoàng, rồi đến lễ các Thánh Giám Mục.^[5]

Cho đến thế kỷ VII, một linh mục thường chỉ được phép hát kinh Vinh Danh mỗi năm một lần vào lễ Phục Sinh (đêm Canh Thức Vượt Qua) và trong dịp cử hành Thánh Lễ mở tay. Dần dần, khoảng cuối thế kỷ XI, kinh Vinh Danh mới trở nên phổ biến được linh mục/giám mục xuống lên trong

tất cả những ngày lễ Chúa Nhật và lễ kính/trọng.

Thực hành như chúng ta thấy hiện nay, coi như đã thành hình từ thế kỷ XI, nghĩa là kinh Vinh Danh được hát vào tất cả những Chúa Nhật và những ngày lễ kính, lễ trọng, ngoại trừ những ngày thông hô trong toàn Hội Thánh Tây Phương.^[6]

III. Ý NGHĨA^[7].

Kinh Vinh Danh là một Thánh Thi chúc tụng và khấn nài hướng lên Chúa Cha và Đức Kitô (QCSL 43). Toàn bản văn chia làm 3 phần: (1) Đoàn mở đầu; (2) Đoàn hướng về Chúa Cha; (3) Đoàn hướng về Đức Kitô.

A. Đoạn mở đầu: Lời ca Thiên Thần trong đêm Giáng Sinh.

Vinh danh Thiên Chúa trên các tầng trời, và bình an dưới thế cho loài người Chúa thương (cho người thiện tâm).

Lời này được tổng hợp từ nhiều bản văn Thánh Kinh, đặc biệt từ lời ca ngợi do các Thiên Thần hát lên trong đêm Chúa Giáng Sinh tại Bêlem (x. Lc 2, 13-14). Vì vậy, nó còn có tên gọi là *Thánh Ca Thiên Thần* (x. Ga 1, 29; Tv 109, 1; Cv 2, 34-36).^[8] Bình an dưới thế cho “loài người Chúa thương” thì thích hợp hơn là cho “người thiện tâm” vì bình an chính thức và siêu nhiên không thể do tự thiện tâm con người mà có nhưng phải nhờ tình thương Thiên Chúa ban tặng.^[9]

B. Đoạn thứ II: Lời tôn vinh Thiên Chúa.

Chúng con ca ngợi Chúa, chúng con chúc tụng Chúa (Br 3, 6; Tv 145, 2),/ chúng con thờ lạy Chúa, chúng con tôn vinh Chúa (Kh 4,11; Rm 11, 36; 1Cr 6, 20),/ chúng con cảm tạ Chúa vì vinh quang cao cả Chúa (1Bns 16, 24; 2Cr 4, 15),/ Lạy Chúa là Thiên Chúa, là Vua trên trời (Kh 4, 8; Tb 13, 7; Dn 4, 37),/ Là Chúa Cha toàn năng (St 17, 1-2; 2Cr 6, 18).

điển tả sự nối kết giữa trời và đất trong những lời ngợi khen chúc tụng Thiên Chúa qua 5 động từ (ca ngợi - chúc tụng - thờ lạy - tôn vinh - và cảm tạ Chúa) được vang lên như những làn sóng đại dương không ngớt trào dâng,^[10] Kiêu tung hô chúc tụng như thế đã tồn tại trong phụng vụ từ rất xa xưa, là một tập tục diễn ra trong buổi phụng vụ công cộng dành cho các Hoàng Đế, nhưng sau đã được tu chỉnh, được “Rửa Tội” để dùng trong Hội Thánh.^[11] Đoạn này cũng nhấn

manh đến vinh quang của Thiên Chúa được biểu lộ qua ngôn từ Ngài là Thiên Chúa (*Deus*), là Vua trên trời (*Rex caelestis*), đặc biệt Ngài là Cha toàn năng (*Pater omnipotens*). Vì vậy, loài người phải bày tỏ thái độ “chúc tụng, thờ lạy, tôn vinh và cảm tạ” dành cho Ngài.

C. Đoạn thứ III: Lời kêu cầu Đức Giêsu.

Lạy Con Một Thiên Chúa, Chúa Giêsu Kitô (Ga 1, 14. 18),/ Lạy Chúa là Thiên Chúa, là Chiên Thiên Chúa/ là Con Đức Chúa Cha (Kh 1, 8; Ga 1, 29)/ Chúa xóa tội trần gian, xin thương xót chúng con (Ga 1, 29)/ Chúa xóa tội trần gian, xin nhậm lời chúng con cầu khẩn (Ga 14, 13)/ Chúa ngự bên hữu Đức Chúa Cha (Cl 3, 1; Dt 8, 1), xin thương xót chúng con./ Vì, lạy Chúa Giêsu Kitô, chỉ có Chúa là Đấng Thánh (Kh 15, 4),/ chỉ có Chúa là Chúa (Is 37, 20), chỉ có Chúa là Đấng Tối Cao (Tv 83, 18),/ cùng Đức Chúa Thánh Thần (Rm 8, 9; 1Pr 3, 8) trong vinh quang Đức Chúa Cha (Lc 9, 26; Ga 1, 14; Pl 2, 11).

Trước hết, đoạn này quy hướng về Chúa Kitô với những danh hiệu chính của Ngài là: Chủ Tể (*Dominus*); Thiên Chúa (*Deus*); Chiên Thiên Chúa (*Agnus Dei*); Con Chúa Cha (*Filius Patris*). Nghĩa là Chúa Kitô vừa là Thiên Chúa uy quyền, đồng bản thể với Chúa Cha, vừa là Đấng Cứu Chuộc nhân loại. Chính Đức Giêsu, Con Chúa Cha (*Filius Patris*) mới là phản ánh trung thực vinh quang của Thiên Chúa Cha tại trần gian (Dt 1, 3).

Bài ca sau đó chuyển sang ca tụng Chúa Giêsu nhưng dưới dạng khẩn cầu với ba lời van nài như trong các Kinh cầu, trong đó, Hội Thánh không những nhắc nhớ công trình cứu độ Chúa Kitô đã chết trên Thập Giá để xóa tội trần gian mà còn nhìn ngắm Ngài đang khai hoàn ngự bên hữu Đức Chúa Cha.

Tiếp đó, Hội Thánh xưng tụng Đức Kitô với ba danh hiệu: Đấng Thánh (*Sanctus*); Chủ Tể (*Dominus*); Đấng Tối Cao (*Altissimus*) vốn đã từng nằm trong các công thức tuyên xưng đức tin thời kỳ đầu Kitô Giáo nhằm khẳng định các tín hữu chỉ tôn thờ một mình Người, các tà thần chỉ là thọ tạo thuộc trần thế.[\[12\]](#)

Phần cuối, kinh Vinh Danh kết thúc với lời tôn vinh Đức Kitô, Chúa Thánh Thần và Chúa Cha vì cả Ba

Ngôi đều chung nhau một vinh quang: “*Lạy Chúa Giêsu Kitô, chỉ có Chúa là Đấng Thánh, chỉ có Chúa là Chúa, chỉ có Chúa là Đấng Tối Cao, cùng Đức Chúa Thánh Thần trong vinh quang Đức Chúa Cha*”.

IV. MỤC VỤ PHỤNG VỤ.

- Kinh Vinh Danh được xướng lên bởi linh mục chủ tế [như là người ưu tiên nhất], hay nêu có thể, bởi một linh xướng viên hay bởi ca viên, rồi hoặc tất cả mọi người cùng hát, hoặc cộng đoàn hát luân phiên với ca đoàn, hoặc một mình ca đoàn hát. Nếu không hát thì phải đọc, hoặc mọi người đọc chung, hoặc chia hai bè (x. QCSL 53, 126; NTTL 8; LNGM 135; *Ordo Cantus Missae* [= OCM], số 3; MVTN 138).[\[13\]](#)

- Kinh Vinh Danh được hát trong các Chúa Nhật ngoài Mùa Vọng và Mùa Chay, trong các lễ trọng và lễ kính, và trong các dịp cử hành đặc biệt khá long trọng (x. QCSL 53; MVTN 137).[\[14\]](#)

- Không hát kinh Vinh Danh vào các Chúa Nhật Mùa Vọng và Mùa Chay, nhưng đối với lễ trọng và lễ kính thuộc các mùa này, vẫn hát kinh Vinh Danh như thường (x. QCSL 53, 126, 258; MVTN 137).

- Không được thay thế bản văn của Thánh Thi *Gloria* bằng bản văn nào khác (QCSL 53; MVTN 137). Cố gắng hát kinh Vinh Danh hơn là đọc (*Notitiae* 14 [1978] 538, n. 14).[\[15\]](#)

- Mọi người cúi đầu khi đọc/hát danh Thánh Giêsu (x. QCSL 275a).

V. SUY NIỆM[\[16\]](#).

Lạy Chúa Giêsu, bài Thánh Ca này gọi lên hình ảnh của thực tại trời cao, nâng tâm hồn chúng con lên ngai tòa ân sủng nơi Chúa Cha hiện trị cùng với Chúa, và trong sự hợp nhất với Chúa Thánh Thần. Chúng con ngắm nhìn trong chiêm nghiệm bức linh họa về chôn trời cao này. Chúng

con đã thấy ở đây bức chân dung về sự hiệp thông thần linh đã được phác họa bằng những lời lẽ đầy thi ca, nhờ vậy chúng con có thể thoáng thấy hình ảnh về cuộc sống vĩnh cửu mai sau mà chúng con được Chúa mời vào.

Mỗi lần hát bài Thánh Ca này, trong chúng con lại nổi lên nỗi nhớ về lễ đêm Vọng Phục Sinh khi những quả chuông thánh đường đồng loạt rung lên một cách tung bừng như muốn đánh thức thế giới đang còn ngủ mê trong bóng đêm tội lỗi. Cũng như trong đêm Giáng Sinh, bài Vinh Danh lại được cất lên từ trong cõi thỉnh lặng của bóng đêm và âm thanh được vận hành bằng qua biên giới của vũ trụ để loan đi Sứ điệp yêu thương này: Ngôi Hai Thiên Chúa – đã trở nên xác phàm và cư ngụ giữa chúng con.

Kinh Vinh Danh thưa lên với Chúa là Chiên Thiên Chúa, là Đấng xóa bỏ tội trần gian, đang ngự bên hữu Chúa Cha. Chúa đã bị đem đi giết và máu Chúa rửa sạch muôn vàn tội lỗi chúng con. Chúa đổ máu đạo để cứu chuộc chúng con, chỉ một lần cho tất cả. Chúa đã cứu độ chúng con, nhưng chúng con cần tắm gội đi tắm gội lại trong dòng suối máu thánh Chúa để được thanh sạch. Chúng con là những người mà Chúa đã quyết định yêu thương cho đến chết. “Chúa xóa tội trần gian: xin thương xót chúng con”.

“Chúa ngự bên hữu Đức Chúa Cha” để chuyển cầu cho chúng con. “Xin nhậm lời chúng con cầu khẩn” và trình bày lời nguyện ấy lên Thiên Chúa tối cao. Chúng con cầu xin Chúa cho những điều bình thường và quan trọng, cho dân chúng và hành tinh này, cho hòa bình và hòa giải, cho tự do và thịnh vượng. Trên tất cả, chúng con cầu xin cho người người khắp chôn, để rồi cuối cùng, họ cũng sẽ nhận biết Chúa, yêu mến Chúa và ôm lấy Chúa là Đấng Cứu Độ họ. Amen./.

Đức Giêsu Kitô - ĐƯỜNG LÒNG CHÚA THƯƠNG XỐT

Gm. Phêrô Nguyễn Văn Viên

(Tiếp theo BTDL/CN PS)

Lịch sử dân Do Thái trong Cựu Ước cho chúng ta biết rằng, trong khi dân Do Thái phản loạn, chạy theo tà thần và bất tín với Đức Chúa thì Người lại rộng lòng tha thứ và ra tay cứu giúp họ. Dân Do Thái được ví như là người vợ bất tín và Đức Chúa như là người chồng trung tín. Chính Đức Chúa đã biến đổi dân Do Thái từ cảnh cô đơn, thất vọng, không hướng đi, tới cảnh hạnh phúc, hy vọng và được Đức Chúa đồng hành nâng đỡ: “*Đức Chúa đã gọi người về, như người đàn bà bị ruồng bỏ, tâm thần sầu muộn. Người vợ cười lúc thanh xuân, ai mà rẫy cho đành? Trong một thời gian ngắn, Ta đã ruồng bỏ người, nhưng vì lòng thương xót vô bờ, Ta sẽ đón người về tái hợp*” (Is 54, 6-7).



**ĐỨC GIÊ-SU KI-TÔ
– ĐƯỜNG LÒNG
CHÚA THƯƠNG XÓT**

Tác giả: Gm. Phê-rô Nguyễn Văn Viên

Trong mọi hoàn cảnh, dân Do Thái luôn nhận được lời hứa vinh phúc, sung mãn trong tương quan với Người: *“Chính Ta biết các kế hoạch Ta định làm cho các ngươi - sấm ngôn của Đức Chúa -, kế hoạch thịnh vượng, chứ không phải tai ương, để các ngươi có một tương lai và một niềm hy vọng”* (Gr 29, 11) hay: *“Đừng xé áo, nhưng hãy xé lòng. Hãy trở về cùng Đức Chúa là Thiên Chúa của anh em, bởi vì Người từ bi và nhân hậu, chậm giận và giàu tình thương, Người hối tiếc vì đã giáng họa”* (Ge 2, 13). Lòng Thương Xót của Đức Chúa đối với dân Do Thái được thể hiện qua việc Người trung tín với giao ước đã thiết lập với dân này: *“Núi có đồi có đồi, đồi có chuyên có lay, tình nghĩa [hesed] của Ta đối với ngươi vẫn không thay đổi, giao ước hòa bình của Ta cũng chẳng chuyên lay, Đức Chúa là Đấng thương xót ngươi phán như vậy”* (Is 54, 10). Đặc biệt, theo tác giả Thánh Vịnh 25: *“Tất cả đường lối Chúa đều là yêu thương và thành tín đối với những kẻ nào giữ giao ước và lề luật Chúa”* (Tv 25, 10). Các giao ước của Đức Chúa đối với dân Do Thái trong Cựu Ước là những biểu tượng giúp mọi người hướng về giao ước mới và vĩnh cửu mà Đức Giêsu thiết lập trong thời Tân Ước.

Trình thuật Tin Mừng theo Thánh Luca cho chúng ta biết, sau Biến Cố Truyền Tin, Đức Maria đã trở dậy, vội vã lên đường tới thăm gia đình Dacaria và Êlisabét. Khi gặp gỡ họ và nghe những lời của Êlisabét, Đức Maria đã cất lên bài ca ‘Ngợi Khen’ (Magnificat) với âm điệu lòng Chúa thương xót: *“Đời nọ tới đời kia, Chúa hằng thương xót những ai kính sợ Người”* (Lc 1, 50) hay: *“Chúa độ trì Itraen, tôi tớ của Người, như đã hứa cùng cha ông chúng ta, vì Người nhớ lại lòng thương xót dành cho tổ phụ Apraham và cho con cháu đến muôn đời”* (Lc 1, 54-55). Trước trình thuật này, Thánh Luca cũng cho chúng ta biết tư tế Dacaria và vợ ông

là Êlisabét đã cao niên mà không có con. Khi Dacaria lo việc tế tự trong Đền Thờ của Đức Chúa thì Sứ Thần hiện ra và báo tin vợ ông sẽ mang thai và ông phải đặt tên con trẻ là Gioan, nghĩa là ‘Thiên Chúa thương xót’ hay ‘Thiên Chúa tỏ lòng thương xót’ (God is merciful/ gracious). Vì nghi ngờ lời Sứ Thần Gáprien truyền tin, ông đã bị câm (Lc 1, 20). Khi con trẻ chịu phép cắt bì cũng là khi Dacaria phá vỡ sự im lặng và nói cho mọi người thân thuộc biết tên con trẻ là Gioan. Được đây Thánh Thần, Dacaria cất lên Bài Ca Chúc tụng (Benedictus) với những lời cuối cùng là: *“Thiên Chúa ta đầy lòng trắc ẩn [σπλαγχνά ἐλέους Θεοῦ ἡμῶν], cho Vàng Đông tự chôn cao với viếng thăm ta, soi sáng những ai ngồi nơi tăm tối và trong bóng tử thần, dẫn ta bước vào đường nẻo bình an”* (Lc 1, 78-79).

Buổi đầu Đức Giêsu loan báo Tin Mừng, hai môn đệ được Gioan Tẩy Giả sai đến hỏi Người: *“Thầy có thật là Đấng phải đến không, hay là chúng tôi còn phải đợi ai khác?”* (Lc 7, 20). Đức Giêsu trả lời: *“Các anh cứ về thuật lại cho ông Gioan những điều mắt thấy tai nghe: Người mù được sạch, kẻ què được đi, người cùi được sạch, kẻ điếc được nghe, người chết trỗi dậy, kẻ nghèo được nghe Tin Mừng, và phúc thay người nào không vấp ngã vì tôi”* (Lc 7, 22-23). Câu trả lời của Đức Giêsu cho Gioan Tẩy Giả cũng như mọi người biết rằng sự hiện diện của Người là sự hiện diện của Lòng Chúa Thương Xót đối với ‘những kẻ bé mọn’ trong xã hội. Những điều Đức Giêsu nói và những việc Người làm ứng nghiệm về ‘Lòng Chúa Thương Xót’ đã được báo trước trong Cựu Ước (Tv 102, 14; Br 4, 22; Dcr 10, 6). Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II viết: *“Đức Kitô trao ý nghĩa chung cuộc cho toàn thể truyền thống Cựu Ước về Lòng Thương Xót của Thiên Chúa”* (Dives in Misericordia 2). Trình thuật Tin Mừng theo Thánh Gioan cho chúng ta biết rằng khi thấy Đức Giêsu, Gioan Tẩy Giả nói: *“Đây là Chiên Thiên Chúa, đây Đấng xóa bỏ tội trần gian”* (Ga 1, 29). Như thế, sự hiện diện của Đức Giêsu chính là sự hiện diện của ‘Lòng Chúa Thương Xót’. Bởi vì, từ đây, con người không cần phải giết súc vật để tế tự Thiên Chúa nữa. Đức Giêsu trở thành Chiên hiến tế cho gia đình

nhân loại và với hiến tế này, con người được hòa giải với Thiên Chúa, với nhau và với muôn vật muôn loài.

Thiên Chúa hay Thượng Đế là Đấng thương xót chúng sinh đã được diễn tả nơi một số nền văn hóa, truyền thống, tôn giáo. Tuy nhiên, Thiên Chúa là ‘Cha giàu lòng thương xót’ lại được diễn tả trong các sách Cựu Ước của người Do Thái. Lòng Chúa Thương Xót vốn ‘vô hình’ trong Cựu Ước đã trở nên hữu hình trong Tân Ước. Với sự hiện diện và hoạt động của Đức Giêsu, Lòng Chúa Thương Xót không còn trừu tượng nữa nhưng đã tỏ tường đến mức con người có thể nghe, thấy, chiêm ngưỡng, đụng chạm (1 Ga 1, 1). Nhờ Đức Giêsu, Lòng Chúa Thương Xót (ἔλεος/hesed) trong Cựu Ước được kiện toàn bởi Lòng Chúa Thương Xót (ἔλεος/eleos) nơi Ngôi Hai Thiên Chúa Nhập Thể. Những câu đầu tiên trong Tông Sắc ‘Dung Mạo Lòng Thương Xót’ (Misericordiae Vultus), Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II viết: *“Đức Giêsu Kitô là Dung Mạo Lòng Thương Xót của Chúa Cha. Mâu nhiệm đức tin Kitô Giáo tóm lược nơi những từ này. Lòng thương xót trở nên sống động và hữu hình nơi Đức Giêsu Nadarét và đạt tới đỉnh nơi Người”* (Misericordiae Vultus 1).

Chúng ta có thể nói rằng Biến Cố Nhập Thể của Đức Giêsu cũng là biến cố ‘nhập thể của Lòng Chúa Thương Xót’. Với Đức Giêsu, lòng Chúa Thương Xót ‘có hình có dạng’, ‘có tên có tuổi’. Lòng Chúa Thương Xót hiện diện cách hữu hình giữa trần gian để giúp con người giữa trần gian gần gũi và gặp gỡ Thiên Chúa. Khi Đức Giêsu xuống thế làm người, khi Thiên Chúa trở thành ‘Thiên-Chúa-ở-cùng-chúng-ta’ cũng là khi Thiên Chúa mang lấy trái tim con người và làm cho trái tim con người được chung nhịp với ‘Trái Tim’ Thiên Chúa. Đây cũng là khi tình yêu của Thiên Chúa được diễn tả bởi Trái Tim Thương Xót (Misericordiae Heart) của Người. Theo Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II: *“Đức Giêsu chẳng những loan báo và giải thích lòng thương xót qua những hình thức so sánh cũng như các dụ ngôn, mà hơn hết, còn làm cho lòng thương xót nhập thể và nhân cách hóa nó. Chính Người, theo một nghĩa nào đó, là lòng thương xót. Ai thấy lòng thương xót nơi Người và tìm được lòng thương xót nơi Người thì Thiên Chúa trở nên ‘hữu hình’ theo một cách thức đặc*

biệt như là Chúa Cha giàu lòng thương xót” (*Dives in Misericordia* 2). Đức Giêsu đã tham dự muôn hình thức đau khổ của kiếp người, do đó, Người hiểu biết và cảm nhận được sự bấp bênh, mỏng giòn, yếu đuối của kiếp người dưới sức nặng của tội lỗi.

Trình thuật Tin Mừng theo Thánh Luca cho chúng ta biết rằng, sau khi chịu phép rửa bởi Gioan Tẩy Giả và bị ma quỷ cám dỗ trong hoang địa, Người trở về Galilê rao giảng Tin Mừng Nước Thiên Chúa. Tại quê hương Nadarét, Người vào hội đường trong ngày Sabát như Người thường vào trong quá khứ. Người ta trao cho Người sách ngôn sứ Isaia, khi mở sách, Người gặp đoạn: “*Thần Khí Chúa ngự trên tôi, vì Chúa đã xức dầu tấn phong tôi, để tôi loan báo Tin Mừng cho kẻ nghèo hèn. Người đã sai tôi đi công bố cho kẻ bị giam cầm biết họ được tha, cho người mù biết họ được sáng mắt, trả lại tự do cho người bị áp bức, công bố một năm hồng ân của Chúa*” (Lc 4, 18-19). Sau đó, Đức Giêsu cho mọi người biết rằng những lời mà họ vừa nghe đã trở nên hiện thực nơi bản thân Người: “*Hôm nay đã ứng nghiệm lời Kinh Thánh quý vị vừa nghe*” (Lc 4, 21). Nội dung những lời Đức Giêsu đọc trong dịp này đã được đề cập khoảng bảy trăm năm trước trong sách ngôn sứ Isaia (Is 61, 1-2). Lòng Chúa Thương Xót đã được bày tỏ khi Đức Giêsu Nadarét, Đấng được xức dầu Thánh Thần (חֲשִׁיבֵנו / χριστός/ the Anointed One) để thực thi Lòng Chúa Thương Xót giữa gia đình nhân loại (Cv 10, 38; Dt 1, 9).

Lòng Chúa Thương Xót được Đức Giêsu diễn tả cho mọi người, tuy nhiên, những bậc vị vọng trong xã hội Do Thái lại không nhận ra điều đó. Bởi vì, Lòng Chúa Thương Xót hiện diện và hoạt động theo cách thức ‘không phù hợp’ với tâm tính và não trạng của họ. Trong khi đó, những người ý thức mình tội lỗi, bất xứng thì lại nhận ra. Chẳng hạn, Thánh Luca trình thuật rằng: “*Các người thu thuế và các người tội lỗi đều lui tới với Đức Giêsu để nghe Người giảng. Những người Phariseu và các kinh sư bèn xâm xì với nhau: Ông này đón tiếp phường tội lỗi và ăn uống với chúng*” (Lc 15, 1-2). Đức Giêsu đến với những người đau khổ, yếu thế, tội lỗi để gặp gỡ, cứu giúp, biến đổi và làm cho họ trở thành những khí cụ loan báo Tin Mừng Lòng Chúa Thương Xót. Người cho họ biết Thiên

Chúa không loại trừ bất cứ ai trong gia đình nhân loại và Người được Thiên Chúa sai đến với mọi người (Lc 15, 4-10).

Là Dung Mạo Lòng Chúa Thương Xót, Đức Giêsu tha thứ tội lỗi, giảng dạy về sự tha thứ và mời gọi mọi người hãy tha thứ cho nhau luôn mãi. Thánh Máthêu trình thuật rằng: “*Bây giờ, ông Phêrô đến gần Đức Giêsu mà hỏi rằng: Thưa Thầy, nếu anh em con cứ xúc phạm đến con, thì con phải tha đến mấy lần? Có phải bảy lần không? Đức Giêsu đáp: Thầy không bảo là đến bảy lần, nhưng là đến bảy mươi lần bảy*” (Mt 18, 21-22). Trong văn hóa Do Thái, số bảy tượng trưng cho sự trọn hảo, hoàn thành, tốt đẹp, chẳng hạn: Thiên Chúa sáng tạo muôn vật muôn loài trong sáu ngày và nghỉ ngơi vào ngày thứ bảy (St 1, 1-2); giao ước của Thiên Chúa với Nôê có sự trọn hảo của cầu vòng bảy màu (St 9, 8-15); Thiên Chúa truyền cho dân Do Thái làm việc sáu ngày và nghỉ ngơi vào ngày thứ bảy, ngày Sabát (Xh 20, 8-11); trong ‘bảy lời’ của Đức Giêsu trên Thập Giá có lời tha thứ: “*Lạy Cha, xin tha cho họ, vì họ không biết việc họ làm*” (Lc 23, 34); bảy thư của tác giả sách Khải Huyền cho bảy giáo đoàn (Kh 2-3). Qua việc trả lời cho câu hỏi của Phêrô, Đức Giêsu mời gọi mọi người hãy luôn tha thứ cho nhau như Thiên Chúa không ngừng tha thứ cho họ. Đức Giêsu còn trình bày dụ ngôn rằng có một người đầy tớ mắc nợ vua mười ngàn yên vàng, khi anh ta không thể trả được thì vua đã tha cho anh. Tuy nhiên, khi gặp người bạn mắc nợ anh ta chỉ một trăm quan tiền thì anh ta giam người bạn trong ngục cho đến khi trả hết nợ. Nhà vua biết chuyện thì cho người gọi anh ta đến và nói: “*Tên đầy tớ độc ác kia, ta đã tha hết số nợ ấy cho ngươi, vì ngươi đã van xin ta, thì đến lượt ngươi, ngươi không phải thương xót đồng bạn, như chính ta đã thương xót ngươi sao?*” (Mt 18, 32-33). Đức Giêsu còn dùng nhiều dụ ngôn và những câu chuyện khác nữa để giúp mọi người hiểu và thực thi lòng thương xót. Chúng ta hãy cùng điểm qua một số dụ ngôn và câu chuyện tiêu biểu trong số đó.

Dụ ngôn ‘người Samari tốt lành’ (Lc 10, 29-37): Có người thông luật hỏi Đức Giêsu: “*Ai là người thân cận của tôi?*” (Lc 10, 29). Thay vì trả lời câu hỏi, Đức Giêsu kể rằng có người đi từ Giêrusalem tới Giêrikhô

thì bị cướp đánh như tử. Trước hoàn cảnh người bị nạn dở sống dở chết, thấy tư tế và thầy Lêvi là những người hiểu biết truyền thông và giáo lý về Lòng Chúa Thương Xót nhưng họ không thực hành. Họ xem việc bồn chồn của họ quan trọng hơn là dừng lại để cứu người bị nạn. Họ sợ liên lụy, mất thời gian, đặc biệt, họ sợ đụng chạm người bị nạn thì ‘không còn thanh sạch’ để có thể thực thi sứ vụ. Tuy nhiên, khi người Samari (dân ngoại) nhìn thấy người bị nạn thì lại tận tình giúp đỡ. Qua dụ ngôn này, Đức Giêsu cho mọi người biết thế nào là lòng thương xót. Người Samari có thể không biết nhiều về Lòng Chúa Thương Xót như những người Do Thái nhưng đã thực thi Lòng Chúa Thương Xót. Trong khi đó, thầy tư tế và thầy Lêvi hiểu biết nhưng lại ‘không có trái tim thương xót’ để ‘thực thi Lòng Chúa Thương Xót’ đối với người anh em đồng loại. Người Samari không chỉ đụng chạm người bị nạn mà còn cho người bị nạn lên lừa của mình rồi đưa về nơi cứu chữa. Hơn nữa, người Samari tiếp tục quan tâm người bị nạn trong khi thì hạnh sứ vụ của mình. Trên đường trở về, ông còn viếng thăm và trả toàn bộ lệ phí chữa chạy cho người bị nạn. Sau khi kể xong dụ ngôn người Samari nhân hậu, Đức Giêsu hỏi người thông luật: “*Vậy theo ông nghĩ, trong ba người đó, ai đã tỏ ra là người thân cận với người đã bị rơi vào tay kẻ cướp?*” (Lc 10, 36). Ông ta trả lời: “*Chính là kẻ đã thực thi lòng thương xót đối với người ấy. Đức Giêsu bảo ông ta: Ông hãy đi, và cũng hãy làm như vậy*” (Lc 10, 37). Quả thực, người thông luật hiểu rõ về lòng thương xót, nhưng lại thiếu vắng kinh nghiệm thực thi lòng thương xót.

Dụ ngôn ‘người cha nhân hậu’ (Lc 15, 11-32): Đức Giêsu kể rằng một người có hai con trai, người con thứ xin cha mình chia gia tài để tự do định đoạt tương lai. Người cha đã thực thi điều đó cho con mình. Tuy nhiên, khi người con ra đi phung phí hết tài sản và lâm cảnh cùng cực: “*Bây giờ anh ta hỏi tâm và tự nhủ: Biết bao nhiêu người làm công cho cha ta được cơm dư gạo thừa, mà ta ở đây lại chết đói! Thôi, ta đứng lên, đi về cùng cha và thưa với người: Thưa cha, con thật đác tội với Trời và với cha, chẳng còn đáng gọi là con cha nữa. Xin coi con như một người làm công cho cha vậy. Thế rồi anh ta đứng*

lên đi về cùng cha” (Lc 15, 17-20). ‘Hồi tâm’, ‘đứng dậy’ và ‘trở về’ là ba động từ mà chúng ta cần xem xét: ‘Hồi tâm’ để biết được con người thật của mình; ‘đứng dậy’ để chấm dứt tình trạng xưa cũ và ‘trở về’ để tiếp tục trang sử mới của cuộc đời. Khi người con hồi tâm, đứng dậy và trở về cũng là khi anh ta nhận ra sự thật về tư tưởng, lời nói và hành động sai trái của mình. Đồng thời, anh ta cũng nhận ra nơi nương tựa đáng tin cậy nhất là nhà cha mình. Tuy nhiên, tương quan giữa người con và người cha vẫn là ‘đồng sàng dị mộng’. Bởi vì, người con trở về vì muốn ‘có’ (to have), trong khi người cha trông đợi người con trở về vì người con luôn ‘là’ (to be): Người con trở về với mong muốn được làm việc cho cha mình như các công nhân khác và được ăn uống no nê, còn người cha lại luôn yêu thương người con vô điều kiện, dù thế nào đi nữa thì ‘con vẫn là con của cha’. Sau khi bỏ nhà ra đi và sống đời hoang đàng, người con mất hết phẩm giá (muốn ăn đậu muông heo cho đầy bụng nhưng người ta không cho ăn), mất hết đặc quyền, phải làm nô lệ. Khi trở về với cha, người con được mặc áo đẹp, đeo nhẫn quý, đi dép sang: Điều này có nghĩa rằng người con được khôi phục phẩm giá với biểu tượng mặc áo đẹp, được khôi phục quyền bính với biểu tượng đeo nhẫn quý và được tự do với biểu tượng đi dép sang. Đặc biệt, người cha mở tiệc mừng với bê béo, rượu ngon trong niềm vui bất tận của bà con láng giềng thân thuộc, bởi vì, đối với người cha: “Con ta đây đã chết mà nay sống lại, đã mất mà nay lại tìm thấy” (Lc 15, 24). Tất cả tâm tình và hành động của người cha đều được đặt trên nền tảng lòng thương xót. Đây được xem là dụ ngôn đặc biệt nhất diễn tả Lòng Chúa Thương Xót đối với con người qua hình ảnh người cha và người con trong gia đình cơ bản (tê bào xã hội). (Còn tiếp)

(Đọc tiếp BTDL/CN 3 PS)

PHILATÔ HAY NGHỆ THUẬT LẤN TRÁNH



Ecce Homo, 1871, Antonio Ciseri (1821-1891)

Michel Gourgues, O.P.

Collège Universitaire Dominicain, Ottawa

WGPON (04.03.2024) – Trình thuật Đức Giêsu xuất hiện trước Philatô trong Tin Mừng Gioan dài hơn nhiều so với các Tin Mừng Nhất Lãm. Vị Tổng Trấn Rôma đi ra đi vào pháp đình nhiều lần để trao đổi với giới thẩm quyền Do Thái và thậm chí bị cáo. Không tìm thấy lý do gì để lên án nhà giảng thuyết người Galilê này, ông đã thử nhiều cách để thả ngài ra. Nhưng những đối thủ của Đức Giêsu thậm chí còn xảo quyệt hơn và cuối cùng đã đóng đinh Ngài. Chúng ta có thể thấy được gì từ đoạn văn này và thái độ của Philatô?

Điều gì sẽ xảy ra nếu Philatô không kết án Chúa Giêsu? Chắc hẳn các biên cố sẽ rẽ sang hướng khác. Đức Giêsu sẽ không bị đóng đinh vào

tháng 4 năm 30. Có thể sau đó Ngài sẽ bị xử tử với hình thức hành hình nào đó giống như Stêphanô phải chịu sau này (Cv 7, 55 - 8, 1). Bất cứ ai đọc câu chuyện Đức Giêsu xuất hiện trước Philatô trong Tin Mừng Thánh Gioan (18, 28 - 19, 16) đều nhanh chóng bị tràn ngập bởi những câu hỏi và giả định như thế này.

Một trình thuật rất cách điệu.

Dài gàn gáp đôi trình thuật của Marcô (15, 1-15), câu chuyện về phiên tòa xét xử Đức Giêsu của Gioan không đề cập đến sự hiện diện của đám đông ồn ào và kích động trong các phiên bản của ba Tin Mừng khác. Mọi chú ý ở đây đều tập trung vào Đức Giêsu, vị Tổng Trấn Rôma và các nhà chức trách của Đền Thờ Giêrusalem cũng như các đại diện của họ, được gọi chung từ đầu đến cuối là “những người Do Thái”, như thể họ là toàn thể dân tộc.

Rất cách điệu, trình thuật nổi bật nhờ được dàn dựng cẩn thận. Nó được hình thành từ sự chuyển động luân phiên các hành động, giữa bên trong pháp đình, nơi Đức Giêsu xuất hiện trước Philatô, và bên ngoài, nơi quan Tổng Trấn phải đi ra bốn lần để nghe những kẻ tố cáo đang bận tâm tránh bị ô ứ theo nghi thức khi phải bước vào nhà của một người ngoại giáo. Sự ra vô liên tục này tạo nên bảy cảnh: Ba

cảnh trước (Ga 18, 29-40) và ba cảnh sau (19, 4-16), và chiếm vị trí trung tâm trình thuật (19, 1-3) là cảnh Đức Giêsu bị đánh đòn và đội mũ gai ở bên trong pháp đình.

Trước khi đội mũ gai, câu hỏi quyết định: “Ông có phải là Vua dân Do Thái không?”

Chắc chắn Philatô muốn mọi sự kết thúc với cảnh đội vòng gai này. Ngoài việc cảm thấy nhẹ nhõm, ông Tổng Trấn khi đó sẽ tỏ ra nhất quán với những gì đã xảy ra cho đến lúc ấy.

“Các người tố cáo ông này về tội gì?” (Ga 18, 29). Trước câu hỏi mà Philatô đặt ra để bắt đầu xử kiện, nhưng đối thủ của Đức Giêsu chỉ đưa ra một câu trả lời mơ hồ: “Nếu ông này không làm điều ác, thì chúng tôi đã chẳng đem nộp cho quan” (18, 30). Chính xác thì ông ấy đã làm gì? Lời tố cáo vẫn chưa rõ ràng. Nó nhắc lại những điều mà những kẻ tố cáo đã cáo buộc trong lần xuất hiện trước đó của Đức Giêsu trước Thượng Hội Đồng Sanhêdrin của người Do Thái (Mc 14, 55-59), một cảnh mà Gioan đã không kể lại. Thậm chí không cần phải hỏi lại cho chính xác, Philatô ngay lập tức

vấn lại: “Vậy các người cứ đem ông ta đi mà xét xử theo luật của các người” (Ga 18, 31). Thế là lòi ra một điều giấu kín: “Chúng tôi đã làm điều ấy rồi”, về cơ bản các đại diện thẩm quyền tôn giáo đã trả lời như vậy. Thật vậy, họ đã xét điều ấy khá lâu rồi (Ga 7, 1,30; 11, 53) rằng hành động và lời nói của Đức Giêsu có thể bị trừng phạt bằng án tử hình, nhưng chính họ không thể áp dụng nó. Cơ bản, điều đó có nghĩa là: “Tất cả những gì chúng tôi mong đợi nơi ông là hãy phê chuẩn phán quyết của chúng tôi và kết án tử hình ông ấy đi”. Với những từ ngữ ẩn ý mà tác giả Tin Mừng đã chèn vào (18, 32: “*Thế là ứng nghiệm lời Đức Giêsu đã nói, khi ám chỉ Người sẽ phải chết cách nào*”), đó là yêu cầu đóng đinh, hình thức tử hình của người Rôma, mà chính Đức Giêsu đã có lần nói đến: “*Phản tôi, một khi được giương cao lên khỏi mặt đất, tôi sẽ kéo mọi người lên với tôi.*” Đức Giêsu nói thế để ám chỉ Người sẽ phải chết cách nào” (12, 32-33).

Không chần chừ gì nữa, Philatô bước vào trong pháp đình và bắt đầu thẩm vấn Đức Giêsu (Ga 19, 33-38). Như trong Mc (15, 2), ông đi thẳng vào vấn đề và đặt ngay một câu hỏi duy nhất của một quan chức Đế Quốc Rôma, người chịu trách nhiệm đảm

bảo sự tôn trọng Pax Romana (nền hòa bình Rôma): “Ông có phải là vua dân Do Thái không?” (19, 33). Và câu trả lời mà ông ta nhận được, rõ ràng và mạch lạc, lặp lại ba lần “Nước tôi không thuộc về thế gian này” (19, 36), dường như là đã đủ để ông ta an tâm. “Ta không thấy có căn cứ nào để lên án ông ta”, và ngay lập tức ông loãn báo với những kẻ tố cáo, cho họ biết về chiến thuật đầu tiên mà ông nghĩ ra. Thực sự đây là một chiến thuật thông minh. Khi đề nghị thả Đức Giêsu, Philatô làm như về nhìn nhận phân nào mức độ nghiêm trọng của tội ác mà người ta quy tội cho Đức Giêsu. Biện pháp khoan hồng này, được ban hành trong Lễ Vượt Qua của người Do Thái, trên thực tế được áp dụng cho các tội phạm. Nhưng các đôi thủ không hiểu như vậy: “Đừng tha nó, mà tha Baraba!” (Ga 18, 40). Baraba ư? Một tên cướp đây! Đây là tiếng vang duy nhất nơi Tin Mừng Gioan về một tình tiết mà Marcô đã kể đến nhiều (15, 7-11).

Sự giễu cợt nhục nhã.

Chiến lược này thất bại thì tìm chiến thuật khác. Philatô đã quyết định đánh đòn Đức Giêsu, một hình phạt si nhục đến mức luật pháp Rôma cấm đánh đập công dân Rôma (Cv 22, 24-25). Sau đó, ông vẫn nhắc lại: “Ta không tìm thấy lý do nào để kết tội ông ấy” (Ga 19, 4). Như vậy, trong mắt ông ta, việc đánh đòn đã như một hình phạt vượt quá tầm nghiêm trọng của điều ác mà Đức Giêsu đã phạm. Đặc biệt là hình phạt còn kèm theo việc đội mào gai, một cách chế nhạo kẻ huyênh hoang là người vừa tuyên bố: “Chính ngài nói đó, tôi là vua” (18, 37) như một cách giải thích rằng “Nước [của ta] không phải ở đây”.

Tất cả chỉ là lãng công vô ích, phải nói lên điều đó. Những kẻ tố cáo không có ý định lùi bước. Khi nhìn thấy Chúa Giêsu trong bộ trang phục lộ lẳng là áo choàng đỏ và vương miện gai, “các thượng tế và lính canh hét lên: “Đóng đinh, đóng đinh nó vào thập giá!” (Ga 19, 6)

Tiếp đến là đầu hàng.

Cho đến lúc này, Philatô vẫn hoàn toàn nhất quán. Cuộc phỏng vấn với Đức Giêsu đã thuyết phục ông ta rằng ngài là người vô tội, người mà Đế quốc không có gì phải sợ hãi từ quan điểm chính trị. Và ông lại lần thứ ba: “Về phần ta, ta thấy không có lý do gì để lên án người ấy” (Ga 19, 6).

Philatô nhất quán vì ngay từ đầu ông ta đã tuân thủ nghiêm ngặt những gì thuộc thẩm quyền chính trị của mình. Ông cũng không đem xia gì đến lời cáo tội mới có nội dung thần học, do những người tố cáo đưa ra, như một tiếng vang vọng từ trình thuật nhất lãm (Mc 14, 62-64 [1]) khi Đức Giêsu xuất hiện trước Thượng Hội Đồng Sanhêdrin: “Chúng tôi có Lê Luật; và chiếu theo Lê Luật, thì nó phải chết, vì nó đã xưng mình là Con Thiên Chúa” (Ga 19, 7).

Chỉ đến màn tiếp theo đó thì Philatô mới đầu hàng. Cuối cùng, đôi thủ hiểu rằng con đường chính trị là con đường duy nhất họ phải đi đến để đạt cho kỳ được mục đích của mình. Vì vậy, ở đây họ đang cố gắng thực hiện cú chốt trong tình thế này, với giọng điệu đe dọa và đưa Philatô vào trông: “Nếu ngài tha nó, ngài không phải là bạn của César. Ai xưng mình là vua, thì chống lại César” (Ga 19, 12). Thế là quá đủ rồi! Philatô buông bỏ: “Bây giờ ông Philatô trao Đức Giêsu cho họ đóng đinh vào thập giá” (19, 16).

Sự hèn nhát với những hệ quả bất tương xứng?

Theo Marcô (14, 27) và Matthêô (26, 31), khi đang cùng các môn đệ đi đến vườn Ghếtsemani, Đức Giêsu đã nói với họ những lời này: “Tất cả anh em sẽ vấp ngã, vì Kinh Thánh đã chép: Ta sẽ đánh người chăn chiên, và chiên sẽ tan tác”. Còn Thánh Gioan đặt một lời tương tự ở cuối diễn văn từ biệt: “Này đến giờ - và giờ ấy đã đến rồi - anh em sẽ bị phân tán mỗi người mỗi ngã” (Ga 16, 32).

Thật khó để tưởng tượng ra những gương xấu và sự mất tinh thần của các môn đệ Đức Giêsu sau khi Ngài bị Philatô kết án tử hình và đóng đinh nhục nhã. Do đó, phải chăng thái độ nhát胆 của một ông Tổng Trấn Rôma ở một chân trời xa xôi của Đế Quốc đã đủ đánh bại điều mà chúng ta tin rằng đó là sự can thiệp duy nhất của Thiên Chúa vào thế giới chúng ta? Vì vậy, chúng ta có nghĩ rằng sự thiếu can đảm, thiếu quyết đoán và những chiến thuật không hiệu quả của Philatô có thể kéo theo những hệ quả như vậy không?

“Cả anh em nữa, anh em cũng muốn bỏ đi hay sao?” (Ga 6, 67). Lời này của Đức Giêsu hẳn đã ám ảnh tâm trí họ. Cho đến khi một phụ nữ trong nhóm họ, người đầu tiên đi đến mộ trong nước mắt vào sáng sớm, đã quay

trở lại ngay sau đó, mang theo một điều thật khó tin: “Tôi đã thấy Chúa” (Ga 20, 18). Đức Giêsu đã từng nói trước đó rằng: “Anh em sẽ lo buồn, nhưng nỗi buồn của anh em sẽ trở thành niềm vui”, và rồi tiếp nối với kiêu nói đầy sắc thái của Ngài: “Khi sinh con, người đàn bà lo buồn vì đến giờ của mình; nhưng sinh con rồi, thì không còn nhớ đến cơn gian nan nữa, bởi được chan chứa niềm vui vì một con người đã sinh ra trong thế gian. Anh em cũng vậy, bây giờ anh em lo buồn, nhưng Thầy sẽ gặp lại anh em, lòng anh em sẽ vui mừng; và niềm vui của anh em, không ai lấy mất được” (Ga 16, 20-22).

Từ đây trở đi, việc Philatô lên án Đức Giêsu chẳng qua chỉ là một ký ức đáng buồn. Bản thân Philatô cũng chỉ là một con người yếu đuối, giống như bao người khác. Và công thức tuyên xưng đức tin của người Kitô hữu vẫn còn gọi lại ký ức ấy đến hai ngàn năm sau: “Ngài chịu đóng đinh vì chúng ta dưới thời quan Phòngxiô Philatô” (Tin biểu Nicaea-Constantinople).

Lm. Phaolô Nguyễn Minh Chính
Chuyển ngữ từ: *Parabole*, Mars 2023,
Vol XXXIX, N o 1, tr. 4-6

Nguồn: gpquinhon.org

[1] Đức Giêsu trả lời: “Phải, chính thế. Rồi các ông sẽ thấy Con Người ngự bên hữu Đấng Toàn Năng và ngự giá mây trời mà đến.” Vị thượng tế liền xé áo mình ra và nói: “Chúng ta cần gì nhân chứng nữa? Quý vị vừa nghe hẳn nói phạm đến Thiên Chúa, quý vị nghĩ sao? ” Tất cả đều kết án Người đáng chết.

Tiếp theo tr. 4: Tiếp kiến chung thứ Tư 27/3/2024:

làm tăng thêm tính kiên nhẫn? Đức Thánh Cha trả lời: Như Thánh Phaolô dạy, vì là hoa trái của Chúa Thánh Thần (xem Gl 5, 22), đức tính đó phải được cầu xin với chính Thánh Thần của Chúa Kitô. Người ban cho chúng ta sức mạnh dịu hiền của sự kiên nhẫn, bởi vì “đặc tính của nhân đức Kitô Giáo là không chỉ làm điều tốt mà còn có khả năng chịu đựng sự dữ” (S. AUGUSTINE, *Các bài giảng*, 46, 13).

Có cái nhìn của Thiên Chúa.

Đặc biệt trong những ngày này, thật tốt cho chúng ta khi chiêm ngắm Thánh Giá để thấm nhuần sự kiên nhẫn của Người. Cũng có một cách thực hành tốt khác là dâng những người làm phiền chúng ta nhất cho Người, xin ơn thực hành cử chỉ của lòng thương xót đối với họ, là điều rất nổi tiếng nhưng lại bị lơ là: kiên nhẫn

chịu đựng những người gây phiền nhiễu. Thật không dễ. Chúng ta bắt đầu bằng việc xin biết nhìn họ với lòng trắc ẩn, với cái nhìn của Thiên Chúa, biết cách phân biệt những khuôn mặt của họ với các lỗi lầm của họ.

Nhớ đến đau khổ của người khác.

Cuối cùng, để trau dồi tính kiên nhẫn, một nhân đức mang lại hơi thở cho cuộc sống, thật tốt khi mở rộng tâm nhìn của mình. Ví dụ, bằng cách không thu hẹp phạm vi thế giới vào những rắc rối, những vấn đề của chúng ta, như *Guong Chúa Kitô* mời gọi chúng ta thực hiện: “Chớ gì bạn nhớ đến những thống khổ lớn lao của người khác, để bạn có thể dễ dàng chịu đựng những đau khổ nhỏ bé của chính mình”, và nhớ rằng “đối với Thiên Chúa, không có điều gì, dù nhỏ đến đâu, được chịu đựng vì tình yêu Thiên Chúa, lại không được Thiên Chúa khen thưởng” (III, 19). Và một lần nữa, khi chúng ta cảm thấy bị thử thách, như ông Gióp dạy, thật tốt khi mở lòng mình với niềm hy vọng vào sự mới mẻ của Thiên Chúa, với niềm tin tưởng chắc chắn rằng Người sẽ không để những mong đợi của chúng ta bị thất vọng. Kiên nhẫn là biết chịu đựng điều xấu.

Tình bạn của một người Israel và một người Á Rập.

Và Đức Thánh Cha chia sẻ thêm: Và ở đây hôm nay, trong buổi Tiếp Kiến chung này, có hai người, hai người cha: một người Israel và một người Á Rập. Cả hai đều mất con gái của họ trong cuộc chiến này và họ là bạn bè. Họ không nhìn vào sự thù địch của chiến tranh, mà họ nhìn vào tình bạn của hai người quý mến nhau và chịu cùng cảnh đồng đinh. Chúng ta hãy nghĩ đến chứng tá rất đẹp này của hai người đã phải chịu đau khổ mất con trong cuộc chiến ở Thánh Địa. Anh em thân mến, cảm ơn vì chứng tá của anh em!

Buổi tiếp kiến kết thúc với kinh Lạy Cha và phép lành Đức Thánh Cha ban cho mọi người. (*Vatican News*)

LÒNG BIẾT ƠN

Sau cuộc chiến Nam Bắc phân tranh ở Mỹ, có một du khách đến thăm nghĩa trang quân đội ở Nashville. Ở đây ông gặp một người đang trồng hoa trên một ngôi mộ. Du khách hỏi ông:

- Con ông chôn ở đây à?
- Không.
- Một thân nhân chẳng?
- Không.
- Vậy tại sao ông lại trồng hoa trên ngôi mộ này?

Người đàn ông giải thích:

- Khi chiến tranh bùng nổ, tôi đang

ở Illinois và bị gọi nhập ngũ. Vì tôi nghèo không có tiền để mượn người thay thế, nên buộc phải vào lính. Sau khi chuẩn bị hành trang, tôi chào tạm biệt vợ con. Chính lúc đó, một người bạn thân đến nói với tôi:

- Anh có gia đình đông con, nếu anh nhập ngũ, vợ anh sẽ không thể mưu sinh. Vậy tôi sẽ thay thế chỗ của anh.

Tôi vô cùng sung sướng và biết ơn anh bạn tốt bụng này.

Trong trận đánh Chikamenga, người bạn này bị thương rất nặng và sau đó anh chết ở Nashville. Người ta chôn cất anh tại đây.

Khi nhận được tin này, tôi vô cùng đau đớn, tâm trí tôi không thể yên ổn ngày nào tôi chưa đến thăm viếng và trang hoàng ngôi mộ anh.

Nói xong, người đàn ông cảm trên nắm mộ anh bạn một thanh gỗ ghi hàng chữ rất cảm động: “Anh đã chết cho tôi”.

Biết ơn và thể hiện lòng biết ơn là nghĩa vụ hàng đầu trong cuộc sống. Bởi vì chúng ta không tự mình mà có, không tự mình mà nên người. Chúng ta không thể sống hạnh phúc mà không nhờ người khác. Tất cả những gì chúng ta có, tất cả những gì chúng ta làm được, tất cả những gì chúng ta hưởng dùng đều tùy thuộc hoàn toàn vào người khác. Thế nên, cuộc sống là một chuỗi những ân huệ này đan xen với những ân huệ khác. Thậm chí khi chúng ta nhắm mắt xuôi tay thì những người còn sống vẫn tiếp tục ban ân huệ cho chúng ta.

Nếu sống là lãnh nhận thì chúng ta sẽ là con người như thế nào nếu không hề biết nói hai tiếng “Cảm ơn”, hoặc chẳng bao giờ bày tỏ lòng biết ơn? Người ta gọi những kẻ không hề biết ơn người khác là “Đồ vô ơn”. Thật không có lời rửa xả nào thậm tệ hơn. Có quá đáng không khi nói rằng người vô ơn còn tệ hơn thú vật? Bởi vì khi ném cho con chó cục xương nó cũng biết vẫy đuôi cảm ơn, còn người vô ơn khi nhận ân huệ chỉ biết trở mặt nhìn và... cảm lạnh! Ngạn ngữ Thổ Nhĩ Kỳ có câu: “Nếu con vật biết ơn sao con người lại không?”

Một người có tư cách thực sự là một người có lòng biết ơn. Một người có nhân cách là người biết cách thể hiện lòng biết ơn. Biết ơn không những là thể hiện của tư cách làm người, mà còn là thể hiện của niềm tin: Niềm tin vào Thiên Chúa là Cha yêu thương chăm sóc hết mọi loài, là cội nguồn của mọi sự. Niềm tin vào tình người luôn biết sống quảng đại trao ban.

Vì thế, lòng biết ơn chính là những bông hoa rực rỡ tô điểm cho cuộc sống con người. Một tiếng nói “Cảm ơn” với tất cả chân thành, một cử chỉ biết ơn sâu

xa với người làm ơn cho mình sẽ làm cho chúng ta nên người hơn, và thể hiện niềm tin một cách sâu sắc hơn.

Chúa Giêsu chính là mẫu mực cho con người về lòng biết ơn. Cuộc đời Ngài là một “Bài ca tạ ơn” liên li dâng lên Thiên Chúa:

- Người tạ ơn Chúa Cha trước khi cho Lazarô sống lại.

- Người tạ ơn Chúa Cha khi làm phép lạ cho bánh và cá hóa nhiều.

- Người tạ ơn Chúa Cha khi lập Bí Tích Thánh Thể. Kể từ đó, mỗi Thánh Lễ mà Giáo Hội cử hành được gọi là Thánh Lễ Tạ ơn.

Trong hầu hết các thư của Thánh Phaolô, Ngài đều khuyên các tín hữu dâng lời tạ ơn Chúa: “Anh em hãy vui mừng cảm tạ Chúa Cha, đã làm cho anh em xứng đáng chung hưởng phần gia nghiệp của các Thánh trong cõi đầy ánh sáng” (Cl 1, 12). Chính Ngài cũng luôn tạ ơn Chúa: “Tôi hằng cảm tạ Thiên Chúa của tôi vì anh em, về ân huệ Người đã ban cho anh em nơi Đức Giêsu Kitô” (1Cr 1, 4). Ngài cũng ghi nhận và cảm ơn tất cả những ai đã hỗ trợ Ngài trong công tác rao giảng Tin Mừng: “Quả anh em tặng cho tôi đó, chẳng khác nào hương thơm, lễ vật đẹp lòng Thiên Chúa và được Người chấp nhận” (Pl 4, 10).

Đúng như ngạn ngữ người Anh có nói: “Cho người biết ơn là cho vay”. Thật vậy, lòng biết ơn là một đức tính rất cao quý. Biết ơn không bao giờ thừa, đến nỗi La Bruyère đã xác quyết mạnh mẽ rằng: “Trên đời không có thái quá nào đẹp bằng biết ơn thái quá”.

Lạy Chúa, con là không và Chúa là tất cả. Suốt đời con ngụp lặn trong đại dương ân huệ Chúa.

Con không thể hiện hữu mà không có Chúa, con cũng không thể sống mà không cần đến anh em. Xin cho con luôn sống trong tâm tình biết ơn.

Trước hết là tạ ơn Chúa, đã dựng nên con, yêu thương con và mãi mãi quan phòng cho đời con.

Sau nữa là cảm ơn mọi người, cách này hay cách khác đã, đang và sẽ làm cho đời con tươi đẹp và hạnh phúc hơn.

Xin cho con luôn sống đúng tư cách làm người là luôn sống có tình có nghĩa, luôn biết thể hiện lòng biết ơn, luôn trân trọng những ân huệ mà Chúa và anh em đã làm cho đời con. Amen.

Thiên Phúc.

(Sám hối và canh tân. Hà Nội: Tôn Giáo, 2011)



Đăng quảng cáo xin liên lạc: Ch. Hiền Lê: 281-495-8133; email: dunglacad@gmail.com

Dignity Memorial ~ Funeral Homes & Cemetery Parks



Khu vườn an nghỉ:

*Đức Mẹ LaVang - *Đức Mẹ Lộ Đức
 *Tobia - *Các Thánh Tử Đạo Việt Nam - *Vinh Cữu
 Và nhiều vườn an nghỉ ngàn thu trong nghĩa trang
 *Memorial Oaks - *Forest Park Westheimer - *F P Lawndale
 *F P Woodlands - *Brookside - *Earthman Reshavem.

Tiffanie Thu Nguyen

Chuyên Viên Tư Vấn Thủ Tục An Táng & Hỏa Táng

Xin Liên Lạc: **832-566-6321**

Email: tiffanie.nguyen@DignityMemorial.com



- Địa táng * Hỏa táng * Lăng Mộ
- Nhà Quàn * Nghĩa Trang
- Quan Tài * Bình Đựng Tro
- Viếng Xác * Lễ Phát Tang
- Đào Mộ/Lấp Mộ * Kim Tinh
- Mộ Bia * Bia Đứng * Bia Nằm

- Đặt trước được giảm giá và khoá giữ giá lại
- Đặt trước không phải trả tiền lời
- Đặt trước được trả góp 3 năm hoặc 5 năm
- Đừng để quá trễ sẽ mất nhiều quyền lợi và discounts
- Đừng để gánh nặng và lo lắng cho gia đình

www.prepaidfunerals.texas.gov
<http://www.dignitymemorial.com/en-us/index.page>



Hành Trình Đức Tin 2023



- 1) NEW !!! Alaska, kỳ quan tuyệt vời của Thiên Chúa - 9 ngày**
 Từ 1 đến 9 tháng 9, 2023. Chiêm ngưỡng Ánh Sáng Bắc Cực (bầu trời ban đêm rực ánh sáng màu xanh lá cây đổi màu và hình dáng). Thăm làng mạc thổ dân và các thú rừng đặc biệt của Alaska. 2 ngày đêm tắm suối nước nóng thiên nhiên giữa rừng có chất sulfur chữa lành. Ngồi xe cho các chú chó Alaska kéo trong rừng. Đi North Pole thăm nhà Santa Clause.
- 2) Hành hương Đức Mẹ Âu Châu - 15 ngày.** (Fatima, Lộ Đức, Rome & Paris)
 Từ 11 đến 25 tháng 10. *Linh hướng: LM. Anton Nguyễn Văn Trung (New York)*
 Cung hiến tượng Đức Mẹ La Vang tại Fatima ngày 13 tháng 10 (kỷ niệm lần cuối Đức Mẹ hiện ra tại Fatima)
- 3) Hành hương Vatican & Paris - 11 ngày.**
 Từ 15 đến 25 tháng 10. *Linh hướng: LM. Anton Nguyễn Văn Trung (New York)*
- 4) Hành hương Đất Thánh & Tắm biển Dead Sea (5-star resort, 2 đêm)**
 Từ 17 đến 27 tháng 2, 2024. *Linh hướng: LM. Nam Hải (New Orleans)*
- 5) All about Switzerland & Italy (Thụy Sĩ & Ý)**
 15 ngày, từ 7 đến 21 tháng 11 - Geneva, Venice, Milan, Florence, Pisa, Rome, Naples, Amalfi Coast, Sorrento, Capri.
- 6) Hành hương Đức Mẹ Guadalupe, & Cancun - từ 7 đến 13 tháng 12.**
- 7) NEW !!! Mùa Thu Nhật Bản - 8 ngày từ 28 tháng 11 đến 5 tháng 12.**
 Ngắm rừng lá vàng, lá cam, lá đỏ ở Tokyo & Hiroshima (nơi trái bom nguyên tử đầu tiên rơi xuống)
- 8) NEW !!! Hành hương Nhật Bản - 14 ngày từ 2 đến 15 tháng 4, 2024**
 • Tokyo • Nagasaki • Hiroshima • Kyoto • Osaka • Núi Fuji • Kobe



TRUNG TÂM DU LỊCH & DI TRÚ ÚC CHÂU

5904-A Warner Ave, Huntington Beach CA 92649

Email: lienlac@hanhtrinhductin.com (CST 2080648-40)

Tel. + 1 (714) 229 0036 - www.hanhtrinhductin.com

Đức Thành - Khô Bò

11360 Bellaire Blvd, Suite 850 - Houston, TX 77072
 Điện thoại: 281.564.8899



Các loại mứt khô
 Tôm khô Louisiana
 Cá đừ một nắng
 Các loại nước mát
 Khô gà lá chanh
 Khô heo cháy tỏi
 Trên 200 mặt hàng bán tại tiệm

AIR VANGARD

(832) 279-8839



Chuyên: Sửa chữa, bảo trì, thay mới máy lạnh & Sưởi, walk-in Freezer & Cooler cho nhà và cơ sở thương mại

THẬT THÀ - TẬN TÂM - UY TÍN
 GIÁ CẢ PHẢI CHĂNG

VĂN NGUYỄN

TACL87904C

DẠY LÁI XE

- AN TOÀN - KINH NGHIỆM - TẬN TÂM
- HỌC VÀ THI BẢNG VIẾT TIẾNG VIỆT
- NHẬN ĐƯA ĐÓN PHI TRƯỜNG
- XE CÓ HAI THĂNG

XIN LIÊN LẠC: 346-714-6717

STYLETZ

CẦN MUA
 TẤT CẢ CÁC LOẠI XE HƯ
 XE CŨ KHÔNG DÙNG, XE ĐUNG
 KHÔNG CHẠY ĐƯỢC CẦN BÁN
 MUA GIÁ CAO.

XIN GỌI: **713-482-9267**

THÔNG BÁO của BTDL

v/v: Giá biểu quảng cáo trên Báo **Đăng Quảng Cáo Xin Liên Lạc** (to Hiền Lê)

Diện tích	Giá biểu	Ch. Hiền Lê: 281-495-8133 email: dunglacad@gmail.com
1" x 2"	\$10 / 1 tuần	
2" x 2"	\$15 / 1 tuần	
2" x 3"	\$20 / 1 tuần	
2" x 4"	\$25 / 1 tuần	
4" x 4"	\$30 / 1 tuần	
1/4 (Thông báo MV)	\$30 / 1 tuần	
1/2 trang	\$50 / 1 tuần	
1 trang	\$100 / 1 tuần	

Quảng cáo trên 6 tháng được giảm 10%.

- Hoàn toàn miễn phí cho những thông báo về sinh hoạt mục vụ của các Giáo xứ và Cộng đoàn tối đa 1/3 trang, hoặc các Đoàn Thể Công Giáo Tiến Hành tối đa 1/4 trang và được đăng 2 kỳ. Nếu quá giới hạn nêu trên cũng như các thông báo có nội dung gây quỹ, xin trả lệ phí.

- Hạn chót gửi TB và QC: 10:00 pm thứ Ba hàng tuần.

Đăng quảng cáo xin liên lạc:

Chị Hiền Lê: 281-495-8133
 email: dunglacad@gmail.com

Đăng thông báo, sinh hoạt mục vụ xin liên lạc:

Ông Nguyễn Văn Mẫu: 713-231-6242
 email: mauvnguyen@yahoo.com

Ban Điều Hành Bản Tin có toàn quyền chỉnh sửa nội dung các thông báo cho phù hợp.

Trân trọng cảm ơn!
Ban Điều Hành Bản Tin Dũng Lạc.

Đăng quảng cáo xin liên lạc:
 Ch. Hiền Lê: 281-495-8133
 email: dunglacad@gmail.com

Đăng quảng cáo xin liên lạc:
 Ch. Hiền Lê: 281-495-8133
 email: dunglacad@gmail.com



VAN HOUSTON ACADEMY

TRƯỜNG TƯ THỰC VIỆT NAM ĐẦU TIÊN TẠI HOUSTON



- CHÀO ĐÓN HỌC SINH TỪ MẪU GIÁO ĐẾN LỚP 12
- TỶ LỆ TRUNG BÌNH GIỮA GIÁO VIÊN: HỌC SINH LÀ 1:10
- CẤP I-20 - NHẬN HỒ SƠ DU HỌC TỬ DU HỌC SINH VIỆT NAM ĐẾN TOÀN THẾ GỚI
- TRƯỜNG TƯ THỰC ĐƯỢC CHỨNG NHẬN VỚI Đầy đủ ĐIỀU KIỆN TỬ TIỂU BANG TEXAS VÀ LIÊN BANG HOA KỲ
- MIỄN PHÍ CHƯƠNG TRÌNH AFTER SCHOOL

13618 Bellaire Blvd Ste E3, Houston, TX 77083

832-359-3417

Facebook.com/VanHoustonAcademy

Đăng quảng cáo xin liên lạc: Ch. Hiền Lê: 281-495-8133; email: dunglacad@gmail.com

More Choice Insurance
THÁI PHẠM
AGENCY
281-581-9999

AUTO-HOME-LIFE-COMMERCIAL

và Lớp Xóa Ticket
(không có ticket cũng nên học lớp này)
* Tại Đây có bán điện thoại
V 247

13236 Bellaire Blvd., @ Synott, Houston, TX 77083

Phong Construction
Chuyên lợp mái nhà
Build: tiệm, xây thêm phòng, làm sheetrock
Sơn sửa, lát gạch- gỗ laminate
Làm ống nước, thay bình nước nóng
Thay cửa sổ, đồ xi măng
Làm đá Granite countertop

Xin Liên Lạc Phong: (832)790-1518
(Định giá miễn phí)

T-N DENTAL CENTER
14360 Bellaire Blvd, Suite 104
Houston, TX 77083
Đổi điện Fiesta, gần xa lộ 6
281-575-8008
Nữ Bác Sĩ Nha Khoa

NGUYỄN THU NGUYỆT DDS
Doctor of Dental Surgery
Tốt nghiệp: Marquette University, Milwaukee, WI
Bằng hành nghề tại Texas, California, Wisconsin
Và 9 tiểu bang thuộc Central Regional USA
Hiện là Bác sĩ điều trị của Harris County
Hospital District, Houston, Texas

Đảm trách **NHA KHOA TỔNG QUÁT**
NHA KHOA THẨM MỸ
NHA KHOA NHI ĐỒNG

NINH AIR
Air Conditioning & Heating
Chuyên máy lạnh, sưởi & nước nóng
832-359-8430
www.NinhAir.com

Thợ Điện (Electrician)
Tự Nguyễn chuyên về điện.
Sửa chữa và thay mới, nhận làm từ nhỏ đến lớn
thay hộp điện tư nhân và thương mại.
Thay bình nước nóng - Thông ống cống
Có 25 kinh nghiệm có bằng điện
việc làm đảm bảo.
713-240-1206 or 713-261-8095

JANET THUY BUI
Chuyên Nghiệp & Tận Tâm
Realtor & Mortgage - Loan Originator
Direct Line:
713-569-1558
email: janetbui@yaho.com
R.E. 543438 RMLO-NMLS 311921

Plumbing Service
Thợ ống nước
Có License and Insured
Sửa Chữa
và Lắp ráp hệ thống nước nhà
A/C Installation & Repair
CERTIFIED BACKFLOW TESTER.
Xin gọi cho Tuấn Đình # 832-654-6727

AB REALTY & MORTGAGE
11602 Bellaire Blvd Ste C Houston TX 77072
Mua - Bán - Thuê - Mướn - Quản Trị
Vay Tiền - Nhà - Đất và Cơ Sở Thương Mại
281-568-9988
CÓ CHƯƠNG TRÌNH PRIVATE LENDER
*Không cần chứng minh
lợi tức hoặc credit xấu*

ĐẶC BIỆT VAY TIỀN FHA
CHI CẢN DOWN 3.5%

Christine Quỳnh NMLS 268981
www.ABRealtyMortgage.com

Bác Sĩ
NGUYỄN X. CƯỜNG
Chuyên trị và giải phẫu
TAI - MŨI - HỌNG
281-933-1700
Đo thính lực & cấp máy trợ thính

9225 Boone Rd. Houston 77099
11914 Astoria # 555 Houston 77089

MEYERLAND AUTO SERVICE CENTER
TIRE & AUTOMOBILES

7667 Bissonnet St. Houston, TX 77074
Wrecker Service: 713-480-4079

DON TRUONG
Office: 713-271-0593
Fax: 713-271-7866

TWFG Insurance Services, Inc.
Đại diện nhiều hãng bảo hiểm
danh tiếng như:
Safeco, Hartford, Progressive,
MetLife Auto, Travelers...
Xin L/L để mua bảo hiểm tốt & rẻ.
281-444-9300
Joseph Vu
13480 Veterans Memorial Dr., Ste. P4, Houston, TX 77014

HƯƠNG XUÂN TOFU
8388 W. Sam Houston S. Suite 134 - Houston, TX 77072
* Hương Xuân sản xuất đậu hũ tươi (trắng) và chiên mỗi ngày
* Đậu hũ Hương Xuân không dùng thạch cao & chất bảo quản
Xin gọi: 832.581.5180 & 281.416.6231

LỚP HỌC THI BẰNG LÁI XE
Lớp BẰNG VIẾT tiếng VIỆT: thứ Tư và thứ Bảy
THI LÁI XE TIẾNG VIỆT: từ thứ Hai đến thứ Bảy
TẬP LÁI XE KHÔNG ĐẬU SẼ HOÀN TIỀN LẠI 100%
Trong khu Lee Sandwich, đổi điện Hồng-Kông 4
Tập xe an toàn, Kinh nghiệm, uy tín, xe 2 tháng
Giá cả phải chăng

Xin liên lạc: **TRUNG 832-275-0950**
THẮNG 713-391-4573

Tiệm Chính Gốc Cửa Đức Hương Cali
ĐỨC HƯƠNG
GIÒ CHẢ
CHUYÊN SẢN XUẤT
GIÒ CHẢ NÓNG
MỖI NGÀY:

11360 Bellaire Blvd., #950 - Houston, TX 77072
(Trang khu Tượng Đài Chiến Sĩ, đổi điện nhà hàng A Ly)

281.988.6155

Đặc biệt
KHÔNG DÙNG
HÀN THE

Giò Lụa
Giò Bò Thi Là
Giò Huế
Giò Thủ
Giò Bì
Giò Gà Nấm Hương
Chả Quế, Chả Chiên
Nem Chua
Chả Bông
Bánh Dầy, Bánh Giò

Giờ mở cửa: 7am - 7pm • 6 ngày 1 tuần (nghe thứ 4)

Allstate UY TÍN
* Bảo Hiểm * XE
You are in good hands * NHÀ
11110 Bellaire #105 * NHẬN
Houston, TX 77072 * THỎ
* THUỞNG
MAI

281-495-5803

Nguyễn Văn Thi
(Tony)
Agent

LUCKY STAR
DECORATING & DESIGNS
281-902-8888

*Đại hạ giá gỗ Laminate
dày 12.3mm / \$ 1.29 sqf
*Tiền công chỉ có \$1 / 1sqf
*Định giá & giao vật liệu free
*Sẽ đem mẫu tới tận nhà
*Đặc biệt làm cầu thang \$59.00
cho một bậc (tiền công + vật liệu)
*Chúng tôi làm overnight cho
những cơ sở thương mại
www.luckystarflooring.com

ĐỨC HƯƠNG
GIÒ CHẢ
CHUYÊN SẢN XUẤT
GIÒ CHẢ NÓNG
MỖI NGÀY:

Giò Lụa
Giò Bò Thi Là
Giò Huế
Giò Thủ
Giò Bì
Giò Gà Nấm Hương
Chả Quế, Chả Chiên
Nem Chua
Chả Bông
Bánh Dầy, Bánh Giò

Giờ mở cửa: 7am - 7pm • 6 ngày 1 tuần (nghe thứ 4)

Thủy Nguyễn
REALTOR
281-774-8047
thuynguyen123@yahoo.com

Mua, bán, thuê nhà hay có
nhu cầu liên quan đến địa
ốc, xin liên lạc Bích Thủy.
Hãy tin rằng bên cạnh quý vị
là một người tận tâm, chu
đáo, làm việc hữu hiệu cho
lợi ích của quý vị

NGHĨA TRANG VIỆT NAM
FOREST PARK EAST FUNERAL HOME
21620 Gulf Freeway - Webster - TX 77598
ĐẤT NGHĨA TRANG * NHÀ QUẦN * AN TÁNG * HOA * MỘ BIA
L/L Kim Ghi: 713-391-4708

TPL
TEXAS POWER & LIGHTING
ENERGY

Công Ty Điện Lực TPL
NHÂN DỊP KỶ NIỆM 15 NĂM

Hiện Công ty đang có giá điện rất thấp cho:
Thương Mại chỉ từ khoảng \$0.045 - \$0.055/kWh
và giá cho Tư Gia từ khoảng from \$0.064/kWh to \$0.055 kWh.
Xin gọi cho chúng tôi để tham khảo miễn phí.

OFFICE: 713-552-0484
Giá ưu đãi có thời hạn